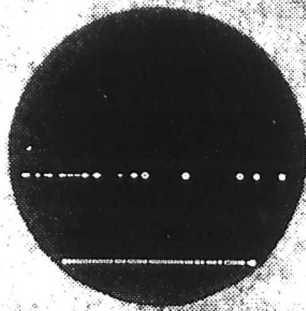


TRUNG BAC

DEPT. DE LA
SÉCURITÉ
N°A18391



ẢNH CHỤP NHẬT-THỰC NĂM 1905 TẠI ÂU-CHÂU

**NGUYỄN-ĐOÀN-VƯỢNG
CHỦ-TRƯỞNG**

(Tài-liệu của thầy-dòng T. MOREUX
giám-đốc thiên-văn-dài Bourges)

**Số 79 - Giá: 0\$10
21 SEPT. 1941**

Đo US Phi Hàng Cựu HS Petrus Ky (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Văn Đường

NGÀY 21 SEPTEMBRE SẮP
TỚI NHIỀU VÙNG Ở Á-
CHÂU ĐƯỢC TRÔNG THẤY

MỘT HIỆN TƯỢNG

rất lạ và hiếm có CỦA VŨ-TRỤ

Ngày 21 Septembre sắp tới nay, nhiều nơi ở Á-châu sẽ được trông thấy một hiện tượng rất lạ của vũ trụ: đó là nhật-thực hay là như người Annam ta vẫn nói mặt trời bị gấu ăn hay là mặt trăng ăn mặt trời. Vụ nhật-thực này đối với một vài địa-diểm ở Á-châu là nhật thực hoàn toàn nhưng ở Đông-dương thì chỉ thấy một phần mặt giới bị ăn.

Tuy nhật-thực không phải là một sự hiếm có nhưng mỗi lần thấy có, người đời không khỏi không chú ý đến một cách đặc biệt. Từ xưa đến nay, người ta vẫn coi nhật thực là một điềm rất xấu, một nguyên-nhân của sự khủng bố, báo trước sẽ xảy ra tai nạn nay mai. Thực thể đối với một dân tộc bán khai thì bỗng chốc mặt giới đang soi sáng cho cả vũ trụ bị che kín đi, giới đang sáng bỗng tối sầm hẳn lại, người ta không hiểu là vì lẽ gì và cho đó là do sự bất bình của Thượng - đế hoặc các hung thần gây ra. Trống lịch sử loài người vẫn đầy những việc

đang ghi nhớ mà người ta cho là chịu ảnh hưởng của nhật thực. Ngày nay, nhờ sự xét nghiệm của khoa - học nên mọi người đều biết rằng mặt giới trong khi quay xung quanh quả đất đã gây nên khi thì nhật-thực, khi thì nguyệt-thực. Nếu mặt giới đứng vào cái vị trí mà người ta cho là chịu ảnh hưởng của nhật thực. Ngày nay, nhờ sự xét nghiệm của khoa - học nên mọi người đều biết rằng mặt giới trong khi quay xung quanh quả đất đã gây nên khi thì nhật-thực, khi thì nguyệt-thực. Nếu mặt giới đứng vào cái vị trí mà người ta cho là chịu ảnh hưởng của nhật thực. Ngày nay, nhờ sự xét nghiệm của khoa - học nên mọi người đều biết rằng mặt giới trong khi quay xung quanh quả đất đã gây nên khi thì nhật-thực, khi thì nguyệt-thực. Nếu mặt giới đứng vào cái vị trí mà người ta cho là chịu ảnh hưởng của nhật thực.

Từ đời thượng cổ, các nhà thiên văn vẫn công nhận là có một một thời kỳ 223 tháng nghĩa là 18 năm 11 ngày sau đó lại thấy có nhật-thực và nguyệt-thực cùng theo một thứ tự như trước. Trong thời kỳ đó sẽ có 29 vụ nguyệt-thực và 41 vụ nhật thực. Vì thế người ta vẫn tưởng các vụ nhật thực còn dễ quan sát hơn nguyệt thực nhiều. Thực ra thì trái hẳn thế vì nguyệt thực vẫn thường trông thấy ở cả miền bán-cầu, còn nhật-thực thì chỉ

Chỉ trong một dải 160 cây số từ phía Bắc xứ Caucasie, miền Tây Bắc và Đông Nam nước Tàu, Bắc Đài-loan cho đến giữa Thái - bình - dương là thấy nhật-thực hoàn toàn

Ở Hanoi sẽ thấy mặt giới bị che lấp quá nửa bắt đầu từ 9 giờ 45'56" cho đến 12 giờ 38'13"

một miền trên quả đất rất hẹp, một dải từ 150 đến 180 cây số là được trông thấy hoàn toàn trong 6 đến 8 phút là nhiều nhất, và lại không mấy khi ở một nơi có thể trông thấy nhật thực nhiều lần.

Ở Paris, những vụ nhật thực hoàn toàn có thể trông thấy trong mấy thế kỷ gần đây là các vụ ngày 22 Mai 1724, ngày 17 Avri 1912 và mãi đến 11 Août 1999 dân thành Paris mới lại được trông thấy nhật thực.

Từ một thế kỷ nay các nhà thiên văn chỉ được trông thấy độ 40 vụ nhật thực và chỉ có độ 2 giờ rưỡi để xem xét những vụ đó. Vì thế mà nhật thực đối với các người thường cũng như đối với các nhà bác học vẫn là việc đáng chú ý.

Quan sát nhật thực sẽ biết được những gì?

Nếu đối với người phàm, nhật thực chỉ là một hiện tượng lạ lùng của vũ trụ, đối với các nhà bác học thì đó lại là một việc rất có



Quang cảnh các « độ » nhật-thực năm 1905 tại khắp châu Âu.

ích lợi về khoa-học. Vì thế mà mỗi lần có nhật thực ta thấy các chính phủ vẫn minh văn bố ra những món tiền lớn để phái các nhà bác học đi xem xét ở những nơi để thấy nhật thực hơn. Những điều nghiên cứu trong các vụ nhật thực chưa ra nhiều hạng. Có điều thì giúp cho khoa vật lý học của mặt giới, có điều thì lại giúp cho toán học, có điều lại cho ta biết các ảnh hưởng của nhật thực đến quả đất và ảnh hưởng đến động vật và thực vật.

Vụ nhật thực ngày 21 Sept. sắp tới

Vụ nhật thực mà ta sắp thấy là vụ nhật thực ngày 21 Septembrie này. Vụ nhật thực này sẽ hoàn toàn trên một dải rộng 160 cây số từ miền Caucasie (Nga) đi qua miền Tây-Bắc và Đông-Nam nước Tàu cho đến giữa Thái-bình-dương thì hết. Giải đất này qua các tỉnh Cam túc, Thiểm tây, Hồ-bắc, Giang tây, Phúc kiến phía Bắc đảo Đài-loan và quần đảo Marianne thực nhật thực hoàn toàn lúc mặt giới mọc ở phía tây bề Aral và lúc mặt giới lặn thì ở vùng quần đảo Marshall, ở hai miền này chỉ thấy độ hơn một phút. Đến chính Ngọ đúng 12 giờ thì ở gần miền Hán khẩu (Hồ-bắc) sẽ thấy nhật thực hoàn toàn trong 3 phút 18 giây. Vì thế mà gần đây theo tin hãng Domei đã có 60 nhà bác học Nhật lại trường Đại-học Đông-kinh đem đủ các khí cụ đến miền gần Hán-khẩu để xem xét về nhật thực.

Chỗ thấy nhật thực hoàn toàn lâu nhất là ở trong tỉnh Phúc-kiến (3'22") bóng mặt giới bị che lấp lớn nhất là 1.049 (đường kính mặt giới bằng làm đơn vị) giữa các thị trấn Kien-ming fon và Founing fon.

Ở xứ ta ở các thị-trấn lớn như Hanoi, Tourane và Saigon sẽ trông thấy Nhật thực vào những giờ sau này: Mặt giới bắt đầu bị che ở Hanoi 9 giờ 45'56", Tourane 10 giờ 40', Saigon 10 giờ 14'02". Mặt giới bị che nhiều nhất

Hanoi 11 giờ 10' 51" Tourane 11 giờ 24' 11" Saigon 11 giờ 28' 39". Góc mặt giới hết bị che lấp: Hanoi 12 giờ 38' 13", Tourane 12 giờ 48' 20", Saigon 12 giờ 43' 44".

Ở Hanoi so với đường kính mặt giới thì bị che lấp nhiều nhất là 0,653 nghĩa là quá nửa, ở Tourane là 0,553 và ở Saigon 0,381 nghĩa là chỉ có một phần. Các giờ trên này là giờ trong xứ này.

Vụ Nhật thực này cũng giống vụ Nhật thực ngày 10 Septembrie 1923, vụ ngày 10 Aout 1905 và ngày 10 Aout 1887 (lần này ở Đông-dương đã trông thấy). Mãi đến 1959, 1977 và 1995 mới lại có Nhật thực nhưng ở Đông-dương không trông thấy nữa.

Trong 10 năm nay, theo như sự quan sát của đài thiên văn thì buổi sáng ngày 21 Sept. thường không được sáng lắm ở khắp xứ Đông-dương. Nếu ngày 21 Septembrie năm nay không khác mọi năm thì ta chỉ được nhìn mặt giới bị che lấp qua các đám mây không lấy gì làm rõ lắm.

Nhưng người thường có thể xem nhật thực như thế nào?

Nếu giới đủ sáng có thể trông thấy, thì người thường chúng ta không có các khí cụ về khoa-học không có viễn-kính có thể xem nhật thực như thế nào? Đây là câu tùy theo những phương pháp mình dùng để nhìn khi mặt giới bị che. Ta có thể dùng những kính xanh thẫm, ống nhòm, hoặc một chiếc kính nhỏ để thu thập nhiều tài liệu về nhật thực.

Nhưng muốn xem nhật thực thì cần phải có kính xanh thẫm không thì phải bôi đen kính mình dùng đi, nếu không có kính đen mà nhìn vào mặt giới rất nguy hiểm cho mắt. Nếu không có kính xanh thẫm thì cứ lấy kính dùng khói nếu mà bôi đen đi cũng được

(xem tiếp trang 87)

« Nhật thực với dị đoan » dưới mắt người

phương Đông
và người
phương Tây

Nghe tin có
nhật thực, một người Mỹ

giết chết vợ con và toan đâm cổ mình chết theo

Trời dương nắng chang
chàng. Mặt trời như một cái
đĩa lửa lớn chiếu ánh sáng
xuống sông bể, đồi núi, phố
phường và đồng ruộng. Chim
hót, bướm lượn bay;
người và vật làm việc tấp nập,
tiếng chào mừng ánh sáng vang
mọi chỗ. Bỗng nhiên mặt
trời bị che lấp hẳn đi. Khắp
cả không gian mờ lại rồi một
cái bóng đen vĩ đại bao phủ
lấy cả mặt đất và chim thôi
hót, và bướm thôi bay và thú
vật nhón nhác đi tìm chỗ ngủ.
Một ngôi sao hiện trên trời.
Mọi người nhón nhác nhìn
lên trời để xem cái hiện tượng
quái lạ gì đã xảy ra thì ở trên
cao cao mặt trời đen sẫm hẳn
cả lại, chung quanh chỉ còn
lơ mờ một ít ánh sáng yếu ớt
và một cái vòng nhỏ bao lấy
mặt trời như một tia máu đỏ.

Cái hiện tượng kỳ kỳ ảo ảo
đó, các dân tộc bản khai đều
lấy làm sợ hãi vô cùng. Họ
cho là Trời tức giận gồng
ngươi nên từ bao nhiêu lâu
nay họ đã tìm đủ các cách để
làm cho Trời vờ vạ.

Bởi vì khoa-học về thiên-
văn chưa được phổ thông,
những dân tộc ấy nào có biết
đâu rằng những lúc Trời
dương sáng sửa bằng hóa ra
tối tăm như thế, chỉ là mặt
Nguyệt đi qua mặt Nhật.

Không, họ tưởng tượng ra
nhiều chuyện kỳ quái lắm, và
dù là nhật thực hay nguyệt
thực, những dân tộc bản khai
ấy cũng cho rằng đó là do
những con vật gớm ghiếc ở
trời đã gây ra vậy.



Nói ngay như nước ta, đến
tận bây giờ, hầu hết người
trong nước — nhất là ở nhà
quê — vẫn cho rằng nhật thực
sợ dĩ mà có là vì có một
con gấu đến... ăn mặt trời.
Bởi vậy cho nên mỗi khi có
nhật thực thì người ta lấy
chậu thau, nồi đồng, thanh la,
nào bặt đánh ầm ỹ cả lên để
đuổi con gấu đi cho khuất mắt.

Dân ta sợ dĩ tin như thế
cũng là vì ảnh hưởng ở người
Trung-Hoa. Người Trung-
Hoa từ mấy mươi thế kỷ về
trước cũng đã tin như thế và
có khi hơn nữa.

DÂN TÀU LÀ DÂN TỘC ĐẦU TIÊN TRÊN THẾ GIỚI BIẾT XEM NHẬT THỰC

Họ tin rằng mặt trời là biểu
tượng vua-chúa (cho nên có
cái tên Thái-dương để chỉ
mặt trời và Thái-âm để chỉ
mặt trăng), mỗi khi có nhật
thực tức là có điềm không
lành cho vua. Sự tin tưởng
ấy mạnh lắm cho nên họ hết
sức tìm biết về hiện tượng đó
xem ra thế nào.

Bởi vậy, người tàu tuy là có
nhiều mê tín dị đoan, nhưng
có thể tự phụ với thế-giới
rằng mình có một nền văn-
minh cổ nhất hoàn-cầu. Các
bạn đọc Trung-bắc Chủ-nhật
tất đã thấy họ phát minh được
nhiều thứ lạ, đến cái việc
tiên đoán được nhật thực,
người Tàu cũng được đứng
vào hàng thứ nhất. Bám sơ,
họ đoán không hoàn toàn
đúng cả, nhưng cũng không
sai lắm. Mỗi khi trong triều
ban ra cái tin có nhật thực thì
bằng dân trong nước sợ xanh
mắt, nhất dân bao nhiêu hội hè
yến tiệc, trò chơi hay ca múa
trong triều phải bỏ lết, vua
phải ăn chay để sám hối tội lỗi
mình bởi vì vua là mặt trời,
mặt trời bị mờ ám tức là vua
mắc nạn. Khắp trong nước phả

tụng kinh cầu cho vua. Người
ta lại kể chuyện rằng trước
khi có nhật thực một thời
gian ngắn, vua thường thì ăn
mở cửa ngục để ăn xá cho
những người phạm tội; lại
bằng dân trong nước có quyền
kể hết các tội của vua ra để
cho vua biết mà tự tu sửa.
Đến chính ngày có nhật thực,
bao nhiêu quan, trong triều
đều phải đeo cung tên đứng
hầu chung quanh vua. Họ
thấy ánh dương mờ nhạt,
trời đất tối dần dần, vua bèn
ra hiệu cấp báo cho mọi
người được biết. Thế là nhất
loạt bao nhiêu quan võ trong
triều đều giương cung lắp tên
bắn lên trời cho con gấu thần
kia không xâm phạm được
đến vì chúa tể trong thiên hạ.

Ngẫm cho kỹ, sự mê tín dị
doan như thế không phải là
không có ích lợi đâu: dân
nước tin rằng mỗi khi trời
bày ra một cái hiện tượng lạ
lùng như thế tức là trời muốn
ra hiệu cho đức vua phải trị
dân một cách công bình và
quan lại trong triều phải ăn ở

cho hết lòng trung trực
đứng hành hạ lũ dân đen.

Mãi đến tận 1912, cái tục
mê tín đó vẫn còn.

Cuộc dân-quốc cách-mệnh
hình như cũng không bủ
bỏ hết được tục mê tín đó,
nên có người thuật lại rằng
gần đây, ở nước Tàu có nhật
thực nhiều nhà ở Bắc-kinh
vẫn còn căng màn đen. Riêng
ở bộ Lễ, người ta thấy đặt 24
cái trống để cho các quan
đuổi gấu.

Tin rằng cái hiện tượng
nhật thực xảy ra là vì có thú
vật ăn mặt trời, trong thế-giới
còn nhiều dân tộc lắm.

Dân Scandinaves không tin
rằng gấu ăn như người Tàu
và người ta. Họ cho rằng có
hai con chó sói đôi Moongar-
rin và Fenris, đôi quạ chạy
không trên hết cả các vị tinh
tú trên trời để tìm mồi;
chúng bởi vì chúng đói quá
ăn thế nào cũng không xuê
nên phải đòi ăn cho kỳ được
mặt nhật thì mới đã đòi được
vậy. Muốn đuổi đánh hai con
chó sói đôi ấy, họ cũng tự
nhau lại thành những
tốp đồng kêu hò gào
thét và thổi seong chảo
nổi lên trong bếp
ra đập phá vang ầm
cả lên. Theo lời người
xưa để lại, chưa bao
giờ những con vật ấy
nghe thấy tiếng kêu
dữ dội ấy lại cả gan
được yên mà ăn bao
giờ.

Dân Incas ngộ
hơn lại cho rằng:
có nhật thực là vì
Thái dương thần làm
bệnh, nếu không biết
sớm tìm cách điều trị
cho ngài, ngài sẽ
mệnh vong mà ngài
mệnh vong thì ngài
ruột xuống đất, làm



chết hại hết không còn
lấy một người nào sống sót.
Cho nên muốn cứu ngài, dân
Incas có vị thuốc này:

Nguyên họ vẫn có tin rằng
giống chó là bạn của mặt trời
và mặt trăng, mỗi khi muốn
van mặt trời hay mặt trăng
điều gì thì chỉ có giống chó
kêu xin được mà thôi. Bởi
vậy mỗi khi có nhật thực
cũng như mỗi khi có nguyệt
thực họ xách tay chó lên trời
cho chúng sủa vang trong
không.

Ở Pérou, dân gian cũng tin
rằng mỗi khi có nhật thực ấy
là thần Thái dương làm bệnh.
Nhưng dân này họ trịnh trọng
hơn, họ ra giữa trời và nước
mắt nhắm, nước mắt dài họ
xin mặt trời đừng bỏ họ.

Plutarque, khi viết về đời
Pelopidas có một đoạn về
nhật thực đối dân La mã như
sau này:

« Công việc sửa soạn xong
dầu đầy cả rồi, vì vậy quan
Pelopidas sắp ra mặt trận
thì tự nhiên có nhật thực.
Cả thành phố tối sầm hẳn lại.
Vị võ quan ấy biết rằng cái
hiện tượng ấy làm cho lòng dân
sao xuyến, ngài không muốn
làm thương tổn đến tâm tình
của dân lúc ấy đã tan hết cả
hy vọng và yên trí rằng nếu
mà đánh nhau chuyển này
thì phí mất 7.000 tinh mệnh,
Pelopidas chỉ mang có ba
trăm quân tinh nguyện, ra đi,
mặc những lời mê tín quàng
xiên của mọi người bởi vì
hồi ấy mọi người đều cho





à ng nhật thực là một điềm dữ, đội báo sự nguy hiểm đến cho một vị quan cao chức trọng nào ».

Dân La-mã tin, như vậy đến thời Trung cổ người ta vẫn còn tin rằng nhật thực cũng báo những điềm tai hại như sao Chổi.

Đến tận năm 1764, dân Pháp cũng vẫn còn tin như thế cho nên các vị mục

— Các bạn trai thường mong được một địa vị như « quan Phán Chi » !

— Các bạn gái thường mong được một người chồng như « quan Phán Chi » !

HÃY ĐỌC :

đời cạo giấy

của Giao Chi (tức Phán Chi)
Các bạn sẽ rõ cuộc đời của quan Phán từ ngày quan bước vào nghề cạo giấy. In lần thứ hai, bìa cuốn họa sĩ Nguyễn - Hồ 120 trang, in đẹp, giá 0\$45. Có bán khắp các hiệu sách lớn.

NHÀ XUẤT - BẢN ĐỜI - MỚI
62, Hàng Cót Hanoi, Tel. 1638

sư, cổ đạo mỗi khi có nhật thực phải lo âu báo cho dân biết rằng « nhật thực hay nguyệt thực không ảnh hưởng gì đến chúng ta hết, không ảnh hưởng về vật chất mà không ảnh hưởng cả về tinh thần nữa. Nó không báo cho ta chiến tranh, không báo cho ta bệnh truyền nhiễm, không báo cho ta những tai trời ách nước ; đó chỉ là sự cần phải có của những vị tinh tú trên trời : điều đó cũng thường như hết ngày thì mặt trời phải lặn mà đêm đến thì mặt trăng phải hiện lên. »

Báo tin thì báo tin, dân gian vẫn yên thì nhật thực, nguyệt thực là điềm báo hại. Cho đến tận năm 1912, nước Pháp có nhật thực rõ lắm, nhiều người còn viết thư cho vị linh mục Th. Moreux giám đốc đài thiên văn Bourges đề hỏi rằng « Không biết sự gặp gỡ của mặt trăng và mặt trời như vậy có đem đến cho người ta những tai nạn ghê gớm hay không ».

Nước Pháp mà còn thế, ta không nên lấy làm lạ rằng hiện nay nhiều dân tộc trên

thế giới vẫn còn sợ nhật thực như sợ cộp.

Dân Ấn-độ sợ hơn sợ cộp nữa. Họ cho rằng nhật thực sẽ dĩ mà có là vì có con Rồng đến ăn mặt trời. Cái hiện tượng đó, họ cho là một cái tai nạn lớn cho nên mỗi khi có nhật thực thì dân ông, dân bà, ông già, con trẻ nhất loạt đều nhảy tùm xuống sông Gange để nhờ làn nước Thần rửa sạch bụi tục và tội ác.

Năm 1868, ông Janssen sáng lập ra Thiên-văn-đài Meudon đã được chứng kiến một cuộc « lễ rửa tội » kỳ quặc ấy.

Năm 1878, một người dân Mỹ nghe thấy báo có nhật thực



chấn đời hết sức, về nhà chém chết hết cả vợ con. Tại sao ? Đó chỉ bởi chàng ta thấy nói rằng ngày có nhật thực là ngày tận thế, vậy thì đợi cho tận thế làm gì, mình giết vợ con trước rồi mình chết theo chẳng cũng là hơn ư ?

Trong một cuộc du hành sang viễn đông bác sĩ Harmand kể chuyện rằng vào khoảng năm 1879, bác sĩ tự nhiên nghe thấy súng nổ ầm ầm ở giữa trời. Không hiểu ra làm sao, ngài bèn đi dò hỏi thì ra dân chỗ ngài đi qua đương bày cuộc chiến tranh. Chiến tranh với nguyệt thực. Họ bắn súng lên mặt trăng để cứu. Cứu mặt trăng mà bắn súng một cách hung dữ như vậy, không biết có nhật thực, mặt Trời bị nạn thì họ còn làm gớm ghê đến thế nào...

Bác sĩ còn nói rằng dân Lào

cũng có lối cứu mặt trăng và mặt trời như vậy nữa.

Đến cái việc này thì lại càng khôi hài lắm lắm : ngày 15 Mars 1877, giữa cuộc chiến tranh Nga Thổ, về phía trận tuyến Thổ có nhật thực. Quân lính Thổ bỏ cả quân lính Nga đấy không đánh, giờ cả gươm lên đánh con Rồng và dọn nề rào rào lên mặt trời để cứu mặt trời thoát khỏi móng vuốt con rồng quái ác.

Từ Đông sang Tây, bao giờ cũng vậy, nhật thực cũng là một sự sợ hãi vô cùng ghê gớm cho những người ít học. Chỉ có sự học mới khả dĩ lột được những dân tộc bán khai ấy ra khỏi nơi ngu dốt, mê tín dị đoan.

Linh mục Th. Moreux có viết đại khái rằng :

« Không, không, ta đừng tưởng rằng mặt lòng mê tín dị đoan ấy thì trời sẽ mất hết sự linh thiêng cao cả đi đâu. Sự học càng làm cho người ta kính sợ sự đền hòa rất nhập nhàng ở trên cao xanh, chỗ mà ta thấy biết bao nhiêu sự lớn lao bát ngát hợp với biết bao sự tâm thường, bình dị ».

Tôi xin mượn câu nói ấy để làm kết cho bài này.

VŨ BANG

Gạch — mới

MỘT CHUYỆN TÌNH 15 NĂM VỀ TRƯỚC

của bà giáo Lưu-thị-Hạnh

Lần đầu tiên một vị thượng lưu nữ trí thức viết một câu chuyện thực rất giá trị mà những vai chủ động đều còn sống

Cái gì là cao quý trong sáng khác những cái tầm thường ở đời đều ở trong cuốn sách này.

Hiện được hoàn nguyên nhiệt liệt.
Sắp hết cả, 300 trang, in rất công phu :
Giá 0\$80

TÌNH TRƯỜNG

At trong đời đã khóc một lần nên tìm lại đây giống nước mắt khi xưa.

tác giả : Lê-văn-Huân
130 trang chữ nhỏ 0\$50 (sắp hết)

SẮP BÀN :

TRÊN ĐẢO CÁT BÀ

A-CHAU AN CỤC XUẤT - BẢN

Giám-đốc : NGUYỄN-BÁ - ĐÌNH
17, Rue Émile Nolly — Hanoi

Sau những giờ làm việc khó nhọc muốn cho tinh thần khoan khoái nên uống chè

Phú Xuân

là một thứ chè nội-hóa không thứ nào sánh kịp : Chè Phú Xuân do kỹ-xu ướp chế, tinh-chất an-hòa bỏ đường, hương vị thơm ngon...

Có bán khắp mọi nơi

Hanoi : tổng cục 167 Hàng ngang
Tel. 757

Tổng chi điểm : 8 Hàng ngang.

ĐẠI LÝ :

Haiphong : 140 Bd Chavassieux

Haiduong : 15, Hàng giấy ;

Nam-dinh : 159, rue Paul Bert ;

Son-tay : 10 rue Hậu-ninh ;

Đáp-cầu 65a, Thới-cử ;

Thanh-hóa : 112, Grand-Rue.

Cần thêm nhiều đại lý các tỉnh

ESSENCE
**Térébenthine
Colophane**
gội đi khắp nơi rất nhanh chóng
Hỏi nhà sản xuất :
SONG - MAO
101, Rue de Saxe, Haiphong, Tel. 141

Nhà thiên-văn-học giảng nghĩa

về nhật thực và

Tại sao có
nhật - thực
nguyệt - thực ?

Ta đã hiểu rằng mặt trăng xoay quanh trái đất, vì thế nên có lúc ta không thấy mặt trăng, có lúc ta thấy một phần mặt trăng như cái lưỡi liềm, có lúc ta thấy mặt trăng, có lúc ta thấy tất cả mặt trăng.

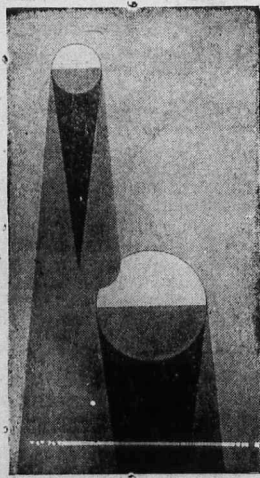
Khi trăng tròn, trăng ở phía sau trái đất đối với phía trước là mặt trời, ngó lơ trăng đi lăm phải cái vệt bóng của trái đất, thì chúng ta sẽ không trông thấy mặt trăng. Mặt trăng bị bóng tối che lấp đi, thế tức là nguyệt-thực.

Vậy nguyệt-thực là khi bóng tối của trái đất che lấp mất mặt trăng, khiến ta không trông thấy.

Nhỏ hơn trái đất, mặt trăng bị bóng tối của trái đất che lấp đã đành. Đàng này mặt trời là một khối lửa khổng-lồ, lớn hơn hết các tinh-tử xung quanh, thì bị bóng tối vật gì che lấp, mà có nhật-thực ?

Phải. Mặt trăng tuy nhỏ, nhưng sau nó, cũng có một vật bóng tối. Trong khi xoay quanh trái đất, có lúc nó đứng giữa trái đất và mặt trời. Nếu «l» cái vệt bóng của nó lướt qua trái đất, thì ta sẽ không trông thấy mặt trời. Mặt trời bị che lấp trước mắt ta và trái đất bị tắm ít lâu trong ánh sáng mặt trăng, giữa lúc đang lẽ có ánh sáng mặt trời. Thế tức là nhật-thực.

nguyệt thực ra làm sao ?



Trên là mặt trăng dưới là trái đất. Nếu bóng tối mặt trăng (ombre) không rơi xuống trái đất, và trái đất chỉ bị vệt bóng tối mờ-mờ (pénombre) mặt trăng rơi vào, vệt bóng mờ-mờ đó che lấp một phần ánh sáng mặt trời, chúng ta sẽ thấy mặt trời bị bộ phận - thực.

cận, chỉ bị vệt bóng mặt trăng chiếu xé vào một chút, nên vẫn thấy một phần mặt trời. Thế gọi là bộ-phận-thực. Ta lại nên nhớ rằng trong khi dân-cư miền này thấy mặt trăng bị mặt trời, nghĩa là đang giữa ban ngày bỗng thấy trời tối mặt lại, và dân-cư miền kia thấy trời râm lại như dưới ánh mặt trăng, thì có

Vậy nhật-thực xảy ra khi nào bóng tối của mặt trăng rơi vào trái đất che lấp mất ánh sáng mặt trời.

Phần vật gì bị ánh sáng đèn, ánh sáng lửa, ánh sáng mặt trời chiếu vào đều có một vệt bóng đen ở phía sau. Đến cái que cắm trên sân dưới mặt trời ban sáng hay ban chiều cũng rơi một vệt bóng lại phía sau mặt trời.

Mặt trăng và trái đất bị ánh sáng mặt trời chiếu vào, lẽ tất nhiên là rơi lại phía sau một vệt bóng. Chính cái vệt bóng ấy gây nên chuyện... nguyệt-thực và nhật-thực, mà ta thường coi là một chuyện dị-kỳ.

Thực ra, nó chẳng có gì là dị-kỳ hết, nó chỉ là một việc thể tất thỉnh thoảng phải xảy ra, khi mặt trăng còn xoay quanh trái đất, khi trái đất còn xoay mình nó và xoay quanh mặt trời...

Toàn-thể-thực và bộ-phận-thực

Vệt bóng của mặt trăng rơi thẳng xuống miền nào trên trái đất, thì dân miền ấy theo lẽ tất nhiên, thấy mặt hẳn mặt trời, trong mấy phút, như ban đêm vậy. Như thế gọi là toàn-thể-thực. Trong khi ấy thì dân cư các miền phụ

dân-cư miền khác vẫn thấy mặt trời với tất cả ánh sáng chói lọi. Vì miền đó, không bị vệt bóng tối rơi vào. Tại đó không có nhật-thực.

Kim-hoàn thực

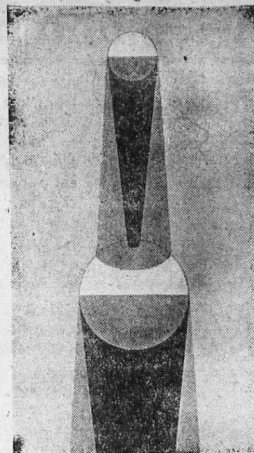
Bạn hãy đóng hay gài một đồng-bạc cũ (con gái hay hoa xòe cũng được) lên tường. Bạn hướng mặt vào tường, đứng xa xa ra. Bạn nhắm một mắt lại, một tay bạn cầm đồng-bạc

kềnh mới (nhỏ hơn hơu cũ) giơ lên trước con mắt mở của bạn. Bạn đứng xa ra một chút, xa một chút nữa, bạn sẽ thấy đồng-bạc nhỏ đã che lấp đồng-bạc cũ.

Bây giờ, bạn vẫn cầm đồng-bạc nhưng giơ tay ra xa con mắt. Có phải bạn thấy lúc này đồng-bạc không che kín được đồng-bạc không? Nó chỉ che lấp có chỗ giữa đồng-bạc, còn xung quanh đồng-bạc vẫn hở trống ra. Bạn giơ thẳng tay ra về phía trước mắt xem nào! Xung quanh đồng-bạc hở ra rộng hơn trước.

Ấy còn mắt của bạn cũng như trái đất, đồng-bạc cũng như mặt trăng và đồng-bạc trên tường cũng giống mặt trời. Hễ khi mặt trăng đứng xa trái đất quá, mà xảy ra nhật-thực, thì vệt tối của mặt trăng chỉ che được trung-lâm mặt trời thôi, còn xung-quanh mặt trời vẫn sáng. Thế tức là kim-hoàn thực (eclipse annulaire) vậy.

Theo sự chiêm-nghiệm, kể trên, thì nhật, nguyệt-thực chỉ là sự thường, còn như theo quan-niệm của người phương



Trên là mặt trăng dưới là trái đất. Nếu bóng tối của mặt trăng rơi thẳng vào trái đất che lấp ánh sáng mặt trời, ta sẽ không trông thấy mặt trời thì là nhật-thực.

Đông-ta xưa kia thì lại cho đó là một biến-cố, nên mới gọi là nhật-thực 日蝕 hay nguyệt-thực 月蝕 chứ 蝕 này có nghĩa là một vật bị một vật khác ăn cắn làm cho nát hỏng đi, nhật-thực nguyệt-thực chỉ nghĩa là mặt trời, mặt trăng bị có vật ăn.

Ở vào buổi đời khoa-học chưa xuong minh, cái sinh-mệnh của nhân-dân đều trông cậy ở giới trên làm chủ tể. Vậy thì mặt trời và mặt trăng là hai ngôi quan-trọng của giới lại bị lấn ăn, người ta không thể làm ngơ mà không quan hoài đến được, điều lo nghĩ ấy dần dần đi đến một tin-tưởng, cho đó là một việc Thiên biến, nghĩa là việc biến ở trên giới, vì thuyết Thiên-nhân tương quan, cho là giới và người có quan hệ với nhau, giới đã xảy ra có sự biến như thế tức là cái điềm báo trước sẽ có sự chẳng lành xảy ra cho người. Bắt đầu như thế, rồi bất cứ các thiên tai gì

như bão to, mưa lụt, đại hạn, hoàng trùng đói khi xảy ra làm cho tai hại chung cả, người ta đều tin là do thiên biến ấy đã gây nên.

Đã tin là có vật ăn mặt trời, mặt trăng, — vật ấy là con gấu — người ta nghĩ ra điều có thể cứu chữa được, tức là cách đánh đuổi vật ấy đi. Như đã nói trong bài « nhật-thực nguyệt-thực và di-son » trong số này.



Nếu mặt trăng ở xa trái đất quá, bóng tối rơi thẳng vào nhưng chưa tới nơi, không che lấp hết ánh sáng mặt trời rơi xuống trái đất, ta sẽ thấy mặt trời bị kim-hoàn-thực.

KHOA PHOẠI
và
SỐ - BÁO

ĐI TÌM...

BÓNG TỐI

Mỗi lần thế giới có một cuộc nhật-thực thì tất cả các nhà bác-học lại xôn xao tìm đủ phương cách để xem xét và khảo cứu các cuộc nhật-thực, nguyệt-thực ấy.

Tuy vậy có lẽ cuộc toàn-thể
nhật-thực ngày 30 Âm/1905
được mọi người chú ý và
nóng lòng chờ đợi nhất.
Trước nước ta, nhật-thực một
năm, các Thiên-văn-dài trên
một quả đất đã sửa soạn để
đi cuộc nhật-thực này. Các
nhà bác học khảo-xét đường
đi của nhật-thực rất kỹ càng
còn các nhà báo ở các vùng
qu nhật-thực thì sẵn vẽ thời
giới và cầm giẻ sẽ sáng suốt
hãy u ánh ra sao trong cái
ngày có nhật-thực còn xa
lắm, xa lắm; họ dự định
đi tìm chỗ trước để phái các
phái viên khoa học đến xem
xem nhật-thực.

Bắt đầu nhậthực từ Giannà-di. Bông mặt giời sẽ từ đó đi qua Đại-tây-dương để vào đất Tây-ban-nha qua Algérie và sẽ hết ở xứ A-rập: bình hình của các mặt giời mất 2 giờ 53 phút và cuộc

HAY LÀ SỰ KIÊN
NHẪN CỦA CÁC
NHÀ BẮC HỌC
PHẢI CHỊU BAO
NỖI GIAN NẠN
LAO KHỔ ĐỂ ĐI
NGHIÊN CỨU
NHẤT THỰC

Các Thiên-văn-dai ở khắp
thế-giới cho rằng vào khoảng
thế-kỷ thứ tư trước Tây-ban-
nha — nơi có toàn-thể nhậ-
t-thực tuy có lũm bầy và mây
thường che mặt trời trong
khắp nằng ấy nhưng không
có một cái gì để sai nhậm bằng
một bản dự đoán thời-tiết, và
là sự giao thông trong xứ này rất
đễ dàng cho nên Thiên-văn-dai
nào cũng làm một nơi khảo
xét nhậ-thực ở Tây-ban-nha.
Các nhà bác học tới đây
trực ở một thành-giới l

Chính-phủ Pháp thấy rằng hai thuộc-địa Algérie và Tunisie vì xa các kinh thành khoa học và bởi vậy ít có các

nhà bác học tới đó nên cử
tới Tunisie một phái - bộ
khảo xét cuộc nhật thực này.
Phái bộ có thầy dòng Moreux,
giám đốc Thiên-văn-dai tỉnh
Bouges, đứng đầu.

Họ rời nước Pháp và đáp tàu thủy từ Marseille qua Địa-Đương-hải tới Tunis thủ đô của xứ Tunisie. Ở đây khí hậu nóng lẽ thường vì ở gần sa-ma Sahara và nhất là gần đường xích-dạo. Lắm người không chịu quen phong thổ phát ốm. Các nhà bác học tranh nhau uống nước đã sôi đêm ngày và tắm hàng chục lần một ngày mà nóng vẫn cứ nồng. Họ từ Tunis đi qua về phía Nam và tới Sfax. Ở đây sự nóng nực lại càng ghê gớm thêm nữa! Đường đi vừa bằng ô-tô và tàu hỏa. Đến cuối cùng đã tới 150 cây số phải đi bằng ô-tô dưới mặt

bị ngã vào vạc dầu ở địa Khố Sĩ trước kia trắng toát
ngực!

Mặc dầu giờ nóng mỗi ngày một thêm dữ, vừa để chân tờ Sfax, ông Moreux đã lo sửa soạn máy móc luôn mấy ngày giờ và sáng ngày 30 Aout ấy họ đã cấn sang đống rầy vào việc. Càng đêm trước họ không ngủ và năm giờ sáng đã chạy ra nhìn giờ, nhìn đất xem có quang đãng hay không tuy mãi gần một giờ trưa mới bắt đầu có nhiệt độ thực. Lòng các nhà bác học thối mả, lo sợ khôn cùng:

— Không hiểu giờ có sáng sửa không?

Năm giờ rưỡi sáng, giờ yên mây. Mọi người thất vọng! Nhất là từ trước đến nay 15 ngày liền, giờ trong vắt. Ở đời vẫn có những sự tai ngược oái ăm như thế!

Tuy vậy tới mười giờ, một cơn gió từ phương Đông-bắc thổi lại quét hẳn mây đi. Các nhà bác-học mới đỡ lo và vì giờ nong các nhà bác-học phải cỡi trần ra để đợi nhật-thực đi bên cạnh các mây mọc của họ.

Rồi thính-thực cũng
tới: mặt giăng ăn liếm
vào mặt' giò. Bóng đen n
mỗi ngày một to, tuy
vậy còn hơn một giò đồng hồ
nữa thì mặt giò mới bị che
kín hẳn, nghĩa là lúc ấy mới
có toàn thính-thực.

Dân Ấ-rập rất mê tin nên khi trông thấy nhật-thực thì họ hò hét lên một cách ghê sợ, có kẻ bỏ chạy vào trong nhà để đóng kín cửa lại tung kinh giải thoát cho mắt giới!

Một giờ đúng, mặt trời dần dần tối lại, các nhà cửa của

dưới ánh mặt trời nhìn hoa
cả mặt bây giờ đã dần dần
mất màu trắng của chúng. Ở
xa xa, mặt nước Địa-trung-Hải
mất hẳn màu xanh và dần
dần đen kịt. Các nhà bác-học
bỏ cả mũ đội đầu ra : đó là
một sự không bao giờ có đối
với một người Âu-tây đang
trưa đông ở giữa giờ xứ
Tunisie!

Một giờ 45 phút, một làn ánh sáng trắng nhợt một cách



ay đồng Moreux, nhà thiên-văn-học trứ danh
Pháp đang giương kính thiên-lý quan-sát
cảnh nhật-thực trên không-trung

lạ lùng dần dần bao bọc mọi người. Khí giới mát hẳn đi, ai nấy thở dễ dàng nhưng ai nấy đều hồi hộp chờ đợi lúc mặt trời sắp bị che kín hẳn.

Mười phút nữa — dài bằng
mười năm — lại qua. Chợt
mọi người lo âu vì có một
đám mây bay về phía mặt trời
từ nãy vẫn không có gì che
phủ. May thay đám mây ấy
chỉ lướt qua mặt trời mà thôi.

nữa. Một sơ quái lạ xảy ra! Những bóng đèn ngoằn ngoèo chầm chậm chur một người đi đang lần lần vượt qua các mái nhà. Chân giời trắng bệch ra, mọi cảnh vật đều đen đen sẫm như sắp đi vào trong bóng tối.

Đột nhiên mọi người kêu
lên :

— Kia, kia chiếc tán của mắt giới.

Quả thật thế chỉ khi nào có
toàn-thể nhất-thực thì
mới có một chiếc tấn
nghĩa là có một vòng
sáng bao bọc mặt trời —
lúc ấy đang bị che lấp —
hiện ra.

Mặt giới bắt đầu bị che
kín hẳn

Và sẽ còn bị che kín như thế trong đúng ba phút 20 giây đồng hồ. Trong khoảnh khắc quá ngắn ngủi ấy nhà thiên-văn-học Moreux lấy bút cổ ghi vẽ lấy hình dáng chiếc tán đang bao bọc mặt trời.

Mặt trời đen kịt, ở quanh liễn ngay bóng đen có một vòng đỏ rực ném ra ngoài những tia lửa nhấp nháy màu đỏ như máu máu. Ở trong vòng đỏ này còn có một vòng xanh biếc thắp bóng. Vòm trời hình như thấp xuống, các bóng người và bóng nhà cửa trông lơ mơ như dưới ánh một ngọn đèn nhỏ, yếu. Có sự nầy lạ là mấy ngôi sao mọc lên ở chân trời... tuy lúc ấy đang là giữa trưa.

Nhưng các giây đồng hồ quá
rất chóng. Ánh tối mờ dần và
đem cả các ngôi sao đi. Ánh đỏ
nhạt màu và đột nhiên
thành sáng quắc. Bóng mặt
giăng mắt rõ trên mặt trời.

FOOR
MỤC BƯT MÀY TỐT NHẤT
Tổng phát hành: TAMDA & C
72, Rue Wiêl Hanoi - Tél. 16-70
Đại-lý Chi-Lợi 97 Hàng - 8
- MÃ-LINH HẢI PHÒNG

Mặt giới lại hiện ra giữa vòm trời xanh ngắt.

Giời lại sáng sủa. Giời lại nắng gắt, thiêu đốt. Mọi người nhìn nhau, thở ra. Nhật-thực đã hết rồi!

Các nhà bác học lại vội vã đeo kính đen lên mắt, đội mũ lên đầu để tránh ánh sáng và sự nóng của mặt trời.

Chờ đợi một năm trời để xem trong mấy phút một cuộc toàn-thế nhật-thực! Họ thu vội mấy móc lại và lần ra ngủ như chết. Ngót một tháng giới bày giờ họ mới thấy một ngày.

Nhưng ai nấy đều sung sướng.

Vì ai nấy đều được xem

toàn-thế nhật-thực một cách rõ ràng và được đủ thì giờ khảo xét thêm về một sự lạ lùng của cái thế giới đầy bí mật kia.

TÙNG-MIỆP

HÀU HẾT NGƯỜI VIỆT - NAM NÊN ĐỀ Y VÀ CỔ TÌM CHO ĐƯỢC

Một người học dốt độ nhất thế giới, học 6 chữ Nôm Chi Sĩ Sơ, Tỉnh Bản Thiện trong 1 tháng giới mà không, y nhờ được một chữ. Sau nhờ được một y tinh thừa mỗ bụng rửa ruột, nước rớt vào rửa thì trong vắt, đến khi nước rửa chảy ra, thì đến sĩ như nước cống. Nhờ thế mà sau thành một trong thanh niên tuyệt thế, bất cứ, một loại sách gì chỉ thoáng trông qua là thuộc lòng như cháo. Thông minh đến thế mà lại dốt kém trong nguyên một bức. Người ấy là ai, xin đọc:

TRẠNG HỤT

Một quãng tiêu xử rất quái lạ thần bí. Soạn viết rất công phu, chuyển vui từ đầu đến cuối, cần cứ toàn sự xác thực do Nguyễn-nam-Thông biên tập Báo-Ngoe văn đoàn xuất bản:

Thơ, mandat để:

M. LÊ - NGỌC - THIỀU
67, rue Neyrol Hanoi — Tél 788

THÁI - DUONG VAN - ĐOÀN

Tổng - Phát - Hành :
Librairie Van - Lam
33 Boulevard Francias Gravier
HANOI

Hán Học Tư Tu

Giá 0\$80
Sách soạn theo một phương pháp mới, có mẹo luật, có các bài học tiếng, tập đọc, tập dịch, v. v. giản dị, dễ hiểu, rành rành cho những người ít thì giờ muốn tự học chữ Hán ấy, không phải thầy giảng.
Problèmes d'Arithmétique, d'Algèbre et de Géométrie au Diplôme

résumé par Phó Đức Tô & Vũ Lai Chương
"Professeurs au Lycée du Protectorat"
Prix 0\$80
Hộp Abécédé (Chơi mà học)

Một hộp đầy những miếng bìa màu tươi để Trẻ Em tự ghép lấy 25 chữ cái, 10 chữ số và các vật thường dùng - Rất có ích cho Trẻ Em, thật là chơi mà học
Giá 1\$00

THUỐC LY

Chỉ một liều CHỈ là khá

NHIỆT-LY

Buôn đi luôn
buôn đi phải
vội vàng ngồi
lầu gác khó
sớm ra như
mùi có lẫn
màu tươi
lời:

NHIỆT-LY

Hỏi ở các nhà **ĐẠI-LY**
PHÒNG TÍCH CHIM
có treo cái biển tròn

CON CHIM

HÀN-LY

Buôn đi luôn
buôn đi hơi
quần áo
bụng ngồi
lầu gác khó
đưa như mùi
không có màu
lời là:

HÀN-LY

THUỐC-NHIỆT-TÂN HỒNG-KHE
Chăm sóc, nhức đầu, đau xương
đau mình, về con người lớn
chỉ uống một gói Thuốc-nhiệt-
Tân hiệu phát 12 tay giá 0\$10, 1
phút ra mồ hôi khô hẳn.

THUỐC KHÍ HƯ

Các bà bị bệnh ra khí hư (sích bạch đới hạ) uống đủ các thứ thuốc không khỏi, chỉ dùng một hộp thuốc khí hư Hồng Khê số 60 giá 1\$ uống trong, và một hộp thuốc Ninh Khôn Hoàn Hồng Khê giá 0\$50 đổ vào cửa mình là khỏi rồi. Tram người chữa theo cách này khỏi cả trăm.

ĐIỀU KINH DƯƠNG HUỆT

Các bà các cô kinh không đều máu sầu uống thuốc Điều kinh dương huyết Hồng-khe (0\$50 một hộp) kinh đều khang rất ngay.

THUỐC - CẠI HỒNG KHE

Không chộn lẫn chất thuốc phiện (nhà đan đã phân chất, nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày chỉ một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết 0p.20 thuốc cai là đủ vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai

THUỐC PHÒNG LÀNH HỒNG KHE

Giấy thép buộc ngang giới
Thuốc Hồng - Khê chữa người
lãng lo

Hai câu sấm này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, y hể ai bị lậu không có mủ hay kinh niên uống thuốc lệu Hồng Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang mai không cần về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang mai số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm, không hại sinh dục, nên khắp nơi đều đãn cũng biết tiếng.

Nhà thuốc Hồng Khê

Đã được thưởng nhiều bởi
tinh vàng bạc và bằng cấp
Tông cụ 75 hàng Bô, chỉ nhánh 88 phố
Hue Hanoi và đại lý các nơi. Có biểu
sách GIA ĐÌNH Y-DƯỢC và HOA-
NGUYỄN CẨM-KHANG để phòng than và
tri bệnh.

NHO GIÁO Ở NƯỚC TA,
NƯỚC TÀU VÀ NƯỚC NHẬT

CHU-THUẦN THUY

12 NĂM Ở NƯỚC NAM

của QUẢN-CHI

Đọc sử, tới hồi vua Gia-long đánh với Tây-sơn, có những kỹ-sư và binh-gia Pháp sang giúp ngài đóng tàu, đúc súng, xây thành, luyện quân, nhiều người lấy làm tiếc hồi ấy người trên kẻ dưới ở nước mình nếu biết nhân thời bình ngộ, học khôn thái tây, chắc hẳn mình nhờ nước Pháp mà văn-minh sớm hơn một thế-kỷ.

Thế thì còn một điều khác nữa nghĩ cũng nên tiếc.

Nếu hồi giữa thế kỷ 17, mình biết lễ hiền hạ sĩ mà nghe chủ khách Chu-thuần-Thủy giảng đạo Nho theo học-thuyết Vương-đương-Minh, chắc hẳn từ đây ta hiểu không-giao khác hơn, không bị Tống-nho nhồi sọ, không đắm đuối vào từ chương khoa-cử bắt chước nhà Thanh, mà quá yếu hèn trước mặt thiên hạ.

Chuyện trên, các ngài thừa biết cả rồi, chúng tôi chỉ nói chuyện dưới, về Chu-thuần-Thủy, có lẽ ít người biết đến.

○

Chu-thuần-Thủy 朱舜水, chính tên là Chi-Dụ 之 瑄, người tỉnh Triết-giang, trung-sĩ (1) ở cuối đời nhà Minh.

Hồi Mãn-Thanh diệt Minh, làm vua Trung-quốc, họ Chu không chịu cúi đầu làm bầy-tôi, năm 1657 bỏ quê cha nước tổ, chạy sang Việt-nam, ở phố Hội-an tỉnh Quảng-nam, giữa lúc chúa Hiền (Nguyễn-phúc-Tân) làm chúa miền nam.

Chu ở luôn 12 năm, có ý muốn đem đạo

(1) Người hiền tài tự nhà vua cất nhắc lên, không phải do đường khoa cử.

học truyền bảo người mình, song thấy người mình không biết lễ hiền hạ sĩ lại tin mê dị-đoan tà-thuyết, đâm ra chán ngán bỏ đi sang Nhật. Đám sĩ-phu Nhật lúc bấy giờ kính thờ làm thầy, dựng lên Chu-tử học-phái. Nhà nho bên Nhật nhìn nhận nhờ Chu họ được biết học-thuyết Vương-đương-Minh mà chính người Tàu về sau lại nhờ người hàng xóm cách bề mới hiểu chúa nhà có bực.

Trong quyển sách « 安南供役記 And-nam-cung dịch ký » của Chu biên chép những việc hồi làm ngụ-công ở đất nước ta, có nhiều chuyện thú vị nên nghe.

Lúc Chu ở Hội-an, chúa Hiền ngự vào Quảng-nam có việc binh, sẵn dịp muốn lựa chọn một vài người Tàu học giỏi để giúp việc văn-mặc. Quan địa-phương tiến cử Chu. Theo lệ, người nào được tiến cử, trước hết phải làm một bài thơ thử tài, nhưng Chu không chịu làm thơ, cầm bút viết mấy chữ, nói đại ý mình là con người vong-quốc, ruột gan đang nóng như lửa, ngâm thơ phỏng có ích gì.

Quan ta lại thấy Chu đã trong danh-thiếp là cống-sĩ, có ý khinh thường, tưởng học-lực không bằng các ông cử-nhân tiến-sĩ nhà mình.

Khi dẫn đến nơi chùa Hiền đóng quân thấy các quan văn võ bài ban nghiêm trang grom đạo có xi rục rở, Chu khoan thai bước đến trước mặt chúa, đệ tờ danh thiếp chính tay mình viết: « Vàng sắc với đen cống-sĩ Chu-chi-Du », dưới thêm hai chữ « cử đầu ».

Các quan đứng gần bên, thấy sao chú khách này vào trước mặt chúa lại không lay mộp theo lễ, bèn lấy đầu gậy viết trên bãi cát chữ «bái», ra hiệu bảo chú mày phải lay đi. Chu ung dung đỡ đầu, viết lên trên chữ «bái» một chữ «bất», thành ra hai chữ bất bái, nghĩa là không lay. Các quan vẫn vô tặc giám bảo Chu ý thế nước to, khinh nhờn tiểu-quốc, một hai xin chúa giết đi cho bỏ ghét.

Lạy vậy, chúa Hiền rộng lượng, đối đãi rất tử tế, lại muốn dùng làm quan, song Chu từ chối, bày tỏ tâm-chỉ mình không tức nào khỏi phục nhà Minh, sự kiêu-ngu ở đây chỉ là tạm thời mà thôi.

Từ đấy, chúa hậu-dãi như bậc khách-khanh và thường cây mơn thảo những tờ trát quan hệ.

Trông thấy như thế, bấy giờ các quan và sĩ-phu trong xứ đem lòng kính trọng, hay lui tới hỏi han chữ nghĩa. Một hôm, chúa viết chữ «xác xác» vào mảnh giấy sai người ra hỏi Chu nghĩa là gì; Chu trả lời mấy chữ kiên-xác, dịch-xác và xác-luận. Chúa liền dùng ngay chữ kiên-xác làm đầu bài, bảo Chu làm một bài phú.

Có điều buồn cười, mà hình như đến nay cũng còn thế, là bà con ta từ sĩ-phu đến dân-thứ, thấy một chú khách nào cũng tưởng rằng tài thiên-văn, địa-lý, xem tướng giỏi, bói toán hay, làm thuốc cũng thánh nữa. Nhiều khi bị lừa mất của, cay đắng đau đẽ, mà vẫn không chữa. Với chủ khách họ Chu lúc bấy giờ, người ta cũng nghĩ bên trong lối nhà nho có độn một Tả-ao, một Quay-cốc.

Phần nhiều chỉ có thế, mà hằng ngày nơi Chu ở đậu, quan khách tới lui, ngựa xe tấp nập; cu-lớn no gạo hỏi một kiểu đất, văn-thần kia nhờ xem một quẻ bói dịch; chủ-nhân từ chối không tính những thuật ấy, họ cũng không nghe. Lại cho là chủ-nhân là nể hiềm, nể nể cần vận mai.

Rốt cuộc, họ làm phiền nhiễu quá lắm, Chu không chịu nổi, phải đóng cửa tạ khách và dán một yết-thị ở ngoài. Trước hết, lấy đạo nghĩa cao xa trách thiện, rồi dưới kết luận chua chát như sau này:

— «Ồi! Cái nghề thầy tướng thầy số, có

«đáng kể làm gì? Ở trong bốn hạng dân «chín nghề nghiệp, họ đứng chót hết, sánh «với nhà nho đức nghĩa, chẳng khác gì trời «cao vực thăm xa cách nhau. Lại cũng trái «hắn nhau, như trắng với đen, như nước «với lửa.

«Người ta biết chuyện tất cho là người «quý quốc không biết đọc sách mới tin «tướng bói toán, thuật số, còn nói gì là «việc tôn người hiền, kính kẻ sĩ.

«Ngay đến thiên-văn, địa-lý, có tinh «thông di nữa, chẳng qua cũng là một kẻ «thạo kỹ-thuật riêng thế thời, chẳng phải «là đạo đại-học của thánh-hiền, cũng chẳng «phải là phép trị nước bình thiên-hạ gì «đó. Không hiểu sao người quý-quốc đọc «những truyện Tây-du Phong-thần mà lại «tin là có thực, ăn cần đem ra gạn hỏi. Có «khắc nào bỏ vàng ngọc mà quý gạch ngói, «bừa lúa mà đề nuôi cỏ rác, sai nghĩa đáng «lấy đáng hổ biết là chừng nào! v. v. »

Rồi từ đó Chu sinh ra chán nản sĩ-phu nước mình, biết không thể cùng bàn «bạc nghĩa lý cao xa, không thể truyền bá đại-học của thánh-hiền cho được. Chu lập chỉ từ-giã nước Nam để qua Phù-tang tam-đảo, vì nghe bên ấy còn có nhà nho thành thực hơn, chân-chính hơn.

Cách ít lâu có thuyền đi Nhật, là Chu đi ngay.

Nên tiếc một ông thầy chán-nho đến ở nhà mình 12 năm ròng rã, mà nhà nho mình thuở ấy không ai biết lợi-dụng khai-phát được điều gì, để cho ông thầy đắm chán, đem theo cái đạo học cao xa đi xứ khác mất.

Cứ xem bọn nhà nho nước Nhà ở thế-kỷ 17 tôn sùng họ Chu rồi sau hiểu biết Không-học một cách khác hơn và theo thuyết Vương-học đã được thành-tựu rồi ập, thì ra một ngọn đèn đạo-học đã đặt trên án-thư nhà ta mà ta không biết hướng lấy ánh sáng vậy.

Vương-học thế nào, chúng tôi xin hẹn độc-giả một dịp tiện khác.

Q. C.

Nền đất mua từ giờ

TÂM-NGUYỄN TỪ-ĐIỀN

của LÊ-VĂN-HOÈ

MỘT ÍT TÀI LIỆU VỀ CHIẾN-TRANH

HOẠT ĐỘNG! HOẠT ĐỘNG! NHANH CHÓNG!

(bay là chiến thuật của Nã-phá-Luân)

Cuộc chiến tranh Nga-Đức đã bước vào ngày thứ 80 — đã đến thời quyết liệt. Hitler quyết định sẽ chiếm Leningrad, Kiev, Moscow trước mùa đông này.

Không ai có thể đoán trước được trận chiến tranh rồi đây sẽ kết cục ra sao, nhưng nếu dựa vào lịch sử, ta thấy sự tiến c.a quân Đức quốc xã ngày nay, không khác Nã phá luân ngày xưa mấy chút tuy cuộc tiến bầy giờ có chậm hơn ngày xưa ít nhiều. Hitler có làm xong cái việc Nã-phá-luân đã làm không?

Và bài học của Nã-phá-luân có ích gì cho Hitler không? Ta không thể nói quyết được. Ta chỉ biết rằng trong trận đánh Nga Xô Viết hiện nay, Hitler dùng những chiến lược hoàn toàn khác cả.

Nhân dịp, chúng tôi tưởng cũng nên nhắc lại ở đây những chiến lược cũ của Nã-phá-luân.

Nga khi xưa dùng lối tiêu thổ kháng ch.ến. Bấy giờ cũng vậy. Những chiến lược cũ của Nã-phá-luân bây giờ Hitler đang áp dụng — có thay đổi đôi chút như: chỉ có ý diệt Hồng quân không có ý chiếm thị trấn này, thị trấn nọ và đánh lừa chiếm Moscow nhưng kỹ thực chiếm Ukraine — không biết lúc chung cục sẽ ra sao?

T. B. C. N.

CHIẾN THUẬT CỦA NÃ-PHÁ-LUÂN VÀ LẦN ĐẠI BẠI Ở NGÀ

Không có một qui-tắc riêng nào nhất định để đi đến một cuộc chiến-thắng. Nã phá Luân, oai danh đã vang lừng trong một thời, chỉ vì rất có tài điều khiển binh-mã, có tài ứng dụng những cơ mưu linh-hoạt của mình đến triệt để tùy theo từng địch thủ, từng địa thế, từng thời tiết, từng trăm nghìn trường-hợp khác nhau không lần nào giống lần nào. Nên phép hành quân của Nã phá Luân rất thay đổi, rất bí-hiềm. Tuy nhiên qua những trận đánh đống dẹp bắc rong rã trong 20 năm trời của vị anh hùng cái thế đó, ta cũng có thể tìm xem phương lược nào là phương lược chung cho các cuộc hành binh kia.

Chính Nã phá Luân đã viết: «Tất cả nghệ thuật chiến tranh là ở chỗ thế thủ khôn khéo và cẩn thận, và ở chỗ thế-công mãnh-liệt và nhanh chóng» Song có bao giờ «Con Phượng Hoàng» đã vẫy vẫy ngang dọc bên trời Âu hơn một trăm năm trước đây lại chịu giữ thế thủ. Điều cốt yếu là làm thế nào kết liễu chiến tranh ngay tức khắc. Vì thế cần phải giáp chiến ngay, đánh bại luôn trong một trận quyết liệt, và đuổi kỳ càng để diệt tận sự chiến đấu của địch thủ.

Tiền quân thường dàn ra trên một trận dài dài để chia lực lượng của đối phương. Rồi lửa hỏa tiễn quân vào một nơi chọc thủng chiến

tuần và cắt đứt sự liên lạc giữa các cánh quân thủ. Hay hơn nữa, đem quân lên đánh vào bên sườn, hay chen đường lui binh và đánh lộn lại hậu quân của bên địch. Khi trận bắt đầu bằng một sự không ngờ làm rối loạn hàng ngũ của đối thủ, nên đối thủ thường có khi chưa kịp chống cự đã bị bao vây rồi bị tiêu diệt.

Năm 1796, ngày 17 Mars, Nã phá Luân vừa nhận chức thống xuất đạo quân viễn chinh bên Italia, thì ngày 12 Avril quân địch đã sợ mất mặt ở Montenotte. — Lại năm 1805, ngày 27 Septembre, khi khởi binh đánh nước Áo, đại quân chưa qua sông Rhin, Nã phá Luân đã nói: «Trước ngày 12 Octobre, nước Áo sẽ phải hàng phục». Nã phá Luân chỉ nhầm có 5 ngày: Trương-soái Áo chịu bỏ giáp ở thành Ulm ngày 17 Octobre.

«Hoạt-động, Hoạt-động, Nhanh chóng!» (Actio! actio! actio! actio!), đó là khẩu hiệu của Nã phá Luân. Nhưng nhiều khi vì muốn nhanh muốn chóng, mà đã sao nhãng cả vấn đề lương thực, vấn đề sinh sống của ba quân. Người nga còn phải mang súng đạn, không nên bận bịu với những xe lương kèn cang. Quân lính chỉ nên mang theo lương thực chứ để đến ngày khởi một cuộc tấn công đầu tiên. Rồi «Chiến tranh nuôi chiến tranh»; đến đâu mà không có lương thực ở đó.

Nã phá Luân chẳng đã tự hào trong lời tuyên cáo trước quân lính ngày 28-4-1796, sau khi đã bắt vua Sardaigne ký nhận một tờ hòa-uớc?

«Hồi binh - sĩ! Các người thiếu - thốn mọi thứ lúc lâm trận, bây giờ các người đã có đầy đủ». Và trong lời tuyên - cáo tại Bessano ngày 10 Mars 1797, sau một năm chinh - chiến: « Những xứ mà các người chiếm-cứ đã cung phụng đầy - đủ lương - thực cho cả toàn - quân trong suốt thời kỳ chiến-tranh. Các người lại đã gửi về 30 triệu để giúp cho công-như nước nhà. Các người cũng đã làm giàu thêm-cho Bảo-tàng-viện Paris được 300 tác-phẩm tuyệt-xảo của cả Ý-đại-lợi cổ và kim, mà người ta đã tốn hàng 30 thế-kỷ mới sản-xuất ra được » — Dưới đây xin trích một số lời nhỏ về món ăn hàng ngày mà người dân Đức buộc phải cung-đón cho quân-lính Nã-phá-luân vào năm 1809: «Bữa sáng: súp và rượu mạnh; Bữa chiều: súp, 10 ounces (độ 300 grs) thịt, rau và nửa chai bia». Chín-sách đó hẳn chỉ có thể thi-hành đối với một xứ trù-mật. Thận hoặc gấp lúc mất mùa, hay những khi phải đóng binh lâu ngày, dân-cư làm sao mà cung-cấp cho đủ. Sự đói rét sẽ đến, phá-hoại cả kỷ-luật đã nghiêm-khắc đến đâu mức lòng.

Kịp đến ngày 22 juin 1812, khi cất quân chinh-phạt nước Nga đã bội-phản, Nã-phá-luân vẫn theo chiến-lược cũ. Tin ở tại bắc-chiến-bách thắng của mình, tin ở lược-thao của các tướng-

tả, tin ở sự tinh - nhuệ của hàng quân Nã-phá-luân đã quân-tính đến sự kinh-nghiệm của bên địch, sự mệnh-mông của chiến - trường, và những tướng lỗi-viên - tài-khó - khăn trên đất Nga-la-tư.

Với binh-mã của 20 nước, đại - quân gồm tới 60 vạn người; ngày 24 juin tràn vào biên - giới Nga, khi - thế hùng - mạnh như bão như lụt; Nã-phá-luân đã tưởng rằng sẽ nuốt trôi kẻ địch trong vòng 20 ngày.

Nhưng sự thật lại khác. Ngày đó, vua Nga, Alexandre 1er, hiểu biết không sức nào ngăn-cản rồi ngay lúc đầu một đống-thứ đồ-thải, còn đang hăng - hái, còn đang say - mê với sự chiến-thắng trong đầu. Lại được một người Phò, mệnh-danh là Pajuhl, một người đã từng lần lên trên chốn sa-trường, hiến một kế - hoạch: Mở rộng đường cho quân địch kéo tới, nhưng hãy tàn-phá hết chàng-quạch họ, và dừ cho họ cứ vào sâu mãi trong sa-mạc, trong rét - lạnh, trong lầy-lội, và trong cỏi chết ». Kế-hoạch đó tóm lại chỉ là kế-hoạch « tiêu-thoả kháng chiến » của người Trung-hoa ngày xưa. Đem áp-dụng trên nước Nga, một nước có dân thưa dãi rộng, có sa-mạc, có bùn lầy, có đường lối hiểm-trở, có những mùa rét thấu xương (trên dưới 30°) với những cánh đồng bao la tuyết phủ, áp dụng để đương đầu với một kẻ địch chỉ mê man với sự tiến cho nhanh, không quân đến vấn đề lương thực, kế hoạch đó lại lại vô cùng.

Nền mới có 5 ngày đầu, chưa vượt được quá 100 cây số, quân lính của Nã-phá-luân đã thiếu ăn. Người và ngựa đã đói lả. Đến nỗi chưa từng phải giáp một trận nhỏ, chưa từng phải phi một viên đạn, mà chừng 5 vạn quân hoặc đã đào ngũ hoặc đã bỏ thây ở dọc đường và cùng với số đó, một nửa chiến-cự của đội phao binh không thể đem theo được nữa vì thiếu lửa nấu.

Bốn lần Nã-phá-luân tưởng tóm được quân Nga, nhưng bốn lần quân Nga đã tháo lui về phương nào không rõ.

Ngày 28 juin, Nã-phá-luân kéo binh vào thành Vilna để vừa vấn trống thổi những kho lương đầy ắp chầy ra gió.

Ngày 29 juillet, đại quân lại kéo vào thành Vitepsk đã bị tàn phá từ trước, như vào chốn không người. — Thế mà kiếm diêm lại binh mã hao hụt đã già nửa!

Mãi tới ngày 17 Août, khi Nã-phá-luân đã tiến gần thành Smolensk, quân Nga mới ra mặt chống giữ. Nhưng trước khi thành-trị bị công-phá, quân Nga lại đã rút lui và đổi sạch nhà cửa. Hoàng-đế Nã-phá-luân ngồi trên

minh ngựa nhìn lửa cháy rực trời với lòng hoang mang vô-hạn.

« Tiếng sét » mà ngài quen dùng để mở trận đã không còn nữa rồi! Nay có nên dừng lại đây để cho quân sĩ nghỉ-ngơi, chỉnh đốn lại hàng - ngũ và để tiếp - tế lương - thực chăng? — Nhưng còn gì là oai - phong? Và kinh - thành Mos-cou không bao xa. Kinh - thành mà thất thủ, nhuệ - khí của quân Nga sẽ bị tiệt-tan.

Và lúc đó, nếu quân Nga còn chưa chịu giải-giáp chẳng nữa, thì ít nhất một đống-giàu có như kia cũng đủ dùng ba quân cho qua mùa rét.

Phải tiến và tiến nhanh. Sau trận huyết - chiến ở Borodine, quân Nga lại rút-lui rất lui, rộng đường cho Nã-phá-luân kéo thắng đại đội binh - mã vào thành Moscou. Nhưng ngay buổi chiều hôm đó ngọn lửa khổng-hại đã lại thiếu-hủy cả kinh - thành luôn trong bốn hôm liền dữ-đội vô chừng. Quân Pháp may ra chỉ còn vơ-vét được ít của cải vô-vi như ngọc ngà châu báu, rượu và mật, trong khi họ đang cần bột, khoai, hay thóc...

Thế rồi tuyết đã bắt đầu rơi xuống! Đã đổ lại thêm rét. Năm tuần lễ sau, Nã-phá-luân đành ngậm ngùi thu-thập mười vạn tàn quân còn sống sót, không ken không trống, bỏ thành Moscou rút lui. Chính lúc muốn tránh phải giáp-trận, lại là lúc quân Nga đã hiện ra tới-tấp đuổi đánh. Cái thâm-trang tác tàn quân ấy đã gọi cảm-hứng nhà thi-sĩ V. Hugo nên những vần thơ bi tráng.

Sáu tháng trước, 60 vạn binh hùng tướng mạnh rầm-rầm rộ-rộ kéo qua sông Niemen, nay vẫn khúc sông ấy lại trở về, còn độ vài nghìn quân, vài nghìn người bụng đói cật rét, chết đói sống đói.

Thật vậy còn đâu là thanh-thế của Nã-phá-luân Đại-hoàng-Đế! Tất cả những kẻ thua

Những ngày trước Trung Thu

Ai đã từng đi xem đồ chơi tháng tám ở hàng Gai, hàng Thiếc đều nên xem T.B.C.N số sau có đăng bài

Ý kiến chúng tôi về tiền-sĩ, búp-bê nội-hóa và những đồ chơi làm cho trẻ nước ta.

Trong số đó có đăng nhiều bài giá trị. Các bạn sẽ chú ý đến bài thứ nhất trong tập:

BA VIỆC QUAN TRỌNG TRÊN THẾ GIỚI:

Nước Pháp phục hưng, cuộc chiến tranh Anh Nga với Đức và chuyện thế giới đại đồng

trận đều hi-vọng quật khởi, tất cả những lòng ước-đều bùng dậy. Và ngày Nã-phá-luân chịu bị cầm giữ ở đại-tan một số kiếp trên đảo Ste - Hélène hoang - vu, đã hiện hình như một cái bóng nơi chân trời!

Đó là câu chuyện hơn một trăm năm về trước. Ngày nay, cũng trên lục-địa Âu-châu, một người cũng đang tung hoành, đang làm mưa làm gió. Khi ta đem so-sánh Hitler và Nã - phá - Luân, thật khác biệt bao nhiêu.

Hitler trong hai năm trời đã chiếm-cứ 14 nước, nhưng đến những kẻ cuối cùng phải đánh bại cũng vẫn còn là Nga và Anh. Cho đến

cả chiến lược của Hitler cũng tương-tự: Chiến lược « chớp nhoáng », thắng rất nhanh, bằng cách bao vây để diệt tàn lực-lượng chiến-dấu của địch-quân. Còn để chống cự lại, nước Nga ngày nay cũng không quên đem thi-hành độc-kế « tiêu thổ kháng-chiến » như xưa. Bài học của Nã-phá-luân có ích lợi gì cho Hitler không? Không còn như 100 năm về trước, ngày nay xe ô-tô, xe tăng, và tàu bay có thể tiếp tế được quân lính, được súng đạn, được lương-thực đến mặt trận không khó khăn là bao. Điện tín hàng ngày báo cho ta biết quân Đức vẫn tiến. Và có lẽ ngày mà đô-thành Moscou bị hạ ãng không xa. Nhưng ta hãy chờ. Trên bãi chiến-trường bao giờ cũng có thể có những sự bất-nghờ: Nã-phá-luân xưa, sự nghiệp vĩ-lieu-ma chính trong lúc tướng mình đã thắng. Ngày nay, Hitler chưa từng thua một nước nhỏ; nhưng nếu lại thua Nga thì bao nhiêu chiến-công rực rỡ đành tan ra mây khói. Song trái lại, nếu Nga bị diệt, ta e rằng Anh dù có ba hay bốn Mỹ giúp nữa cũng không thể đứng vững được trước sự tấn-công của Đức sau này vậy.

VŨ MINH

TRÍ - NHÂN

số 5, phố
hàng Đường
— HANOI —



QUẢNG - TẾ

số 54, phố
Khâm Thiên
Hanoi (zone)

Thận kêm, tinh không
cổ, chóng mặt, vầng
đầu, mộng tinh, di tinh

Bây giờ chỉ
có thứ thuốc

Tráng-dương -- Bỏ thận

« CON GẤU »

chữa là mau nhiệm nhất

Đã dùng thử một lần
không ai quên được
Bỏ thận tráng dương

« CON GẤU »

MỘT ĐỒNG MỘT CHAI TO

quan mà có lòng trẻ biếng như thế thì ta sợ họ Mực-bá tuyệt tự mất.»

Trọng-ni nghe thấy câu chuyện ấy nói rằng: Cáctrò ghi lấy, đàn bà nhà họ Quý không phải là dâm.

LỖ QUỐC NGŨ

Tề Hoàn-công muốn các chư-hầu phải theo mình.

Tề Hoàn-công 齊桓公 (1) hỏi Quản-Trọng 管仲 (2) rằng: «Ta muốn các chư-hầu phải theo ta, có được không?»

Quản-Trọng thưa rằng: «Chưa được. Ta chưa thân được với các nước láng giềng. Nhà vua muốn thiên-hạ và chư-hầu theo thì trước hết phải thân thiện với các nước láng giềng đã.»

Hoàn-công nói: «Làm thế nào?»

Quản-Tử thưa rằng: «Xét lại bờ cõi ta, trả lại đất cát mình đã xâm lấn của người, đắp bờ cõi của mình cho đúng; không nhận của

cải của người. Tích trữ dã, lựa dẽ có sẵn mà sinh các nước chư-hầu được nhanh chóng và dẽ yên lòng bốn bên láng giềng, thế thì nước láng giềng sẽ thân với ta. Chọn tám mươi người du-sĩ (3) cấp cho xe ngựa, áo chừa rồi sai mang lễ đi khắp bốn phương rước những bậc hiền-sĩ, lại khiến dân mang dã, lựa, đồ đẹp đi bán khắp các phương dẽ xem các nước chuộng những thứ gì (4). Thế rồi xem nước nào dâm loạn thì trị phạt trước.»

TỀ QUỐC NGŨ

(1) Tề Hoàn-công: Tên là Tiểu-Bạch 小白 em Tương-công.

(2) Quản-Trọng: Tên là Di-Ngô 夷吾 giúp Tề Hoàn-công nên nghiệp bá.

(3) Du-sĩ: Kẻ sĩ đi du-thuyết.

(4) Biết oái chuộng quí của các nước thì có thể xét biết nước ấy xa xỉ hay cần kiệm. Nước nào chuộng đồ quí là xa xỉ, nước nào chuộng đồ cần dùng là nước cần kiệm.

GIẢI THƯỞNG SÁCH HOA MAI

Các bạn học sinh mua một cuốn sách HOA MAI số 1: giá 0p10 được dự cuộc thi học - sinh, vẽ loại sách HOA MAI. Cúp là một con sư-tử bằng đồng đen, rất mỹ thuật, giá 30p, và nhiều phần thưởng đáng giá. Xem thể lệ cuộc thi ở bìa sách HOA Mai số 1. Đã có bán:

Con sáo trắng

Sách HOA MAI số 1 của THY HẠC, giá 0,10

VÀ ĐÃ CÓ BÁN: Dầu là chân lý

Của Song-An Hoàng-ngọc-Phách, dày 230 trang, giữ 0\$80

Cuốn Dầu là chân lý gồm có hai phần: phần luận thuyết có những bài bản luận rất chi-lý. Phần tiểu-thuyết gồm có những chuyện rất lý thú. Lại có một đoạn giấy gần trăm trang, tả cảnh nói chuyện thăm, hùng vĩ, hoành vu, ở giải Hoàng-sơn Trùng-kỳ, và thượng-du Bắc-kỳ và những phong tục kỳ lạ của các thổ dân ở những nơi hẻo lánh ấy.

Nhà xuất-bản CỘNG-LỰC, n° 9 rue Takou, tél. 962 — Hanoi



Dầu Vạn-ứng « Nhị - thiên - Đường »

ve nhơn mới cải trang lại thứ giấy bao ngoài rất mỹ - thuật

Giá bán mỗi ve... 0p.24

Sĩ nông công thương, bất cứ ở trong nhà hoặc đi xa ngoài, hãy nên để phòng bất trắc thì chỉ có dầu «NHỊ THIÊN-ĐƯỜNG» là nó trị được bách bệnh dẽ nhất thần hiệu. Nếu có mua dầu «NHỊ THIÊN» ve nhơn kiểu mới, cam đoan không khác gì dầu Vạn Ứng ve kiểu cũ. Hãy xin nhận kỹ lưỡng có dấu hiệu ống «Phật» là khỏi lo sợ mua lầm phải dầu giả mạo vậy.

Nhị-thiên-đường được phòng

70, phố Hàng Buồm; Téléphone 849 Hanoi

Người xưa

CHUYỆN NGÂN CỦA HỒ-THANH

Năm ấy, nhân dịp ra chơi Hội chơi Hanoi, ông Tú Thuyền có ghé lại xem phòng triển lãm, Nhìn tranh của tôi bày được ông chú ý hơn cả. Sau khi lựa xong mấy tấm thủy mạc, ông già nho tười cười đến gần tôi tỏ lời khen ngợi. Thấy ông già người chất phác và vui vẻ tôi cũng niềm nở hầu chuyện. Ông ta tuổi độ năm mươi, người tầm thước vẻ mặt hiền lành, phúc hậu, nói năng rất hùng dũng và có duyên. Cử trông cách ăn mặc của ông cũng đủ biết ông là người rất ưa dân dị nhưng đứng đắn. Nhìn bức tranh ông mua cũng thế, hầu hết đều rất đơn sơ nhưng thật sâu sắc. Ông ghét nhất những tấm tranh lố-lịch, chói lọi. Những lời bình phẩm của ông rất xác đáng tôi ra một người sành sỏi về môn chơi tranh ảnh và có óc mỹ thuật.

Chúng tôi nói chuyện ngót một tiếng đồng hồ, từ câu chuyện « mỹ thuật » rồi xoay dần qua chuyện gia đình. Dần dần, chúng tôi đã thành ra một đôi bạn « tâm đầu ý hiệp » mặc dầu ông già gấp đôi tuổi tôi. Ông và tôi về tài nghệ cũng như tôi ưa ông về tính vui vẻ, bất thiệp. Trước khi ra về, ông thân mật nắm tay tôi và ân cần nói :

— Thế nào lúc về Nam ông cũng nhớ đến nhà tôi chơi nhé.

Sau một giờ hầu chuyện với một nho « tuổi tác ấu », tôi được biết ông ta là một người rất có tài mắt ở trong huyện tôi. Nhà ông ở cách làng tôi độ hơn mười cây số nhưng tôi không biết vì lúc lớn lên tôi phải ra Bắc học và ở luôn đó đến nay.

Sau cuộc hội ngộ hôm ấy, chúng tôi vẫn thư từ cho nhau luôn, ông mời tôi lúc nào về Nam lại chơi nhà ông.

Hè năm đó, tôi về Nam và định ở mãi trong này suốt mùa nóng. Sau khi về đến nhà, tôi lại thăm ông Tú ngay. Khi người nhà báo có tôi vào, ông vội chạy ra sân đón tiếp. Nhà ông ở là một tòa lầu hai tầng rộng rãi, kiến trúc heo lồi xưa rất đẹp. Ngoài sân, mấy chục chậu hoa sắp hàng hai dãy trên những chiếc đòn sứ bắt từ ngoài cổng vào sát thềm nhà. Bên hồ sen, những khóm liễu gãy gãy xinh xinh là một loạt phật pho thế chiêu gồ. Mùi hoa dạ-lan ngào ngạt tỏa ra những hương thơm êm dịu.

Ông Tú đưa tôi lên thềm nhà và nói :

— Nhà này tôi cất ngót hai mươi năm nay. Nhà cất xong hơn một năm thì nhà tôi qua đời bỏ lại một cháu gái và hai tháng. Tôi vì tương gia nên không muốn tục huyền.

Bước vào nhà, tôi ngo ngắc nhìn khắp mọi nơi, chỗ nào cũng là liệt những câu đối, những đĩa sứ cổ và những tranh thủy mạc. Trên tường với trắng xóa, kia những bức hoành phi lộng lẫy trang nghiêm trong những chữ vàng chói lọi, và tựa mình trên những cột cái loáng bóng, mấy tấm liễn cần khoe những dòng chữ trong trẻo, sáng ngời. Giữa bàn hương án, một cái đỉnh đồng to tướng chói lọi trong màu vàng rực rỡ. Tôi chú ý nhìn khắp nhà vật gì cũng trang hoàng và có ngăn nắp cả.

Ông Tú mời tôi ngồi, rồi cất tiếng gọi :

— Liên.

Một tiếng dạ nho nhỏ từ sau rèm đưa ra, tiếp đến một thiếu nữ tuyệt trần xinh, dần đi trong chiếc áo lụa hồng mỏng mảnh rón rén bước ra.

— Kia, con chào ông đi.

Thiếu nữ ngoan ngoãn làm theo lời cha rồi nhẹ nhàng bước vào phòng.

— Đây, cháu Liên năm nay đã 19 tuổi. Nhà tôi hiếm-hoi chỉ sinh được một mụn cháu rồi qua đời. Chẳng nói giấu gì ông, tôi nhờ phúc đức ông bà để lại nên làm ăn được dư-dật ít nhiều, nhưng tôi rất buồn vì không có con trai kế-tự. Bởi vậy, có dư đồng nào tôi đều sắm sửa cho con gái cả, còn thì giúp đỡ những người nghèo khổ. Xem đồ đạc trang-hoàng trong nhà này ông cũng biết, tôi rất thích chơi đồ cổ và tranh ảnh. Một cái chốc thất xưa hay là một tấm tranh có giá-trị, đầu đầu đến đầu tôi cũng quyết mua cho được.

Ông ngừng lại, hớp một chén trà mạn và chậm rãi nói tiếp :

— Ý tôi muốn ông đây vài tháng với chúng tôi cho vui và luôn tiện ông dạy cháu Liên học vẽ chút ít, vì tôi xem ra cháu rất có khiếu về môn vẽ.

Tôi còn đương lưỡng-lự thì ông nói tiếp :

— Xin ông đừng ngại, cũng vì chỗ thân tình nên tôi mới dám đường-dột phiền đến ông... Trước cái nhũ-ý của ông già, nói thật, tôi

không muốn từ-chối chút nào cả :

— Vâng, nhưng cháu chỉ xin phép cụ ở lại đây trong một tháng thôi.

— Được, tùy ý ông bạn, tôi chẳng dám nài, ông dạy cháu được chừng nào quí chừng ấy. Vâng, từ nay, ở trong nhà, ông có cần dùng việc gì xin cứ tự-tiện sai bảo người nhà và cháu. Chúng tôi vui lòng đợi ông như một người thân yêu trong nhà, ông đừng ngại. Còn về công-đức của ông, chúng tôi không bao giờ dám quên.

— Xin Cụ đừng nói thế, Cụ đối-đãi với cháu trọng hậu thế này đã là quý hóa lắm rồi.

— Nhưng tôi chỉ sợ phiền ông bạn quá. Ông cũng biết, tôi vì hiếm-hoi nên rất thương con, nhất là từ khi nhà tôi qua đời đến nay, tôi lại càng thương nó hơn. Bao nhiêu tình yêu thâm-thủy, cao-sảo của một người cha già cần-cố dồn trút cả vào đứa con gái mồ-côi ấy. Cũng vì vậy mà tôi chưa muốn cho cháu có chồng sớm, ý tôi định vài năm nữa sẽ kén cho cháu một người chồng xứng-đáng bất luận giàu hay nghèo, miễn là hợp ý tôi và điều cần nhất là người rể ấy phải ở mãi nhà này cho đến khi tôi qua đời...

Nhìn vào mặt tôi như để ý đó, ông Tú nói tiếp :

— Và dựa theo ý của cháu, có lẽ người rể sau này của tôi sẽ là một nghệ-sĩ xứng-đáng.

Tôi định tìm một câu nói để lảng sang chuyện khác, nhưng ông Tú đã đứng dậy và mời tôi đi dùng cơm trưa.

Họa-sĩ! Họa-công như đã đúc sẵn cho họ — một phần đông, có tâm-hồn thi-sĩ, nhất là những họa-sĩ dòng-phương Họa-sĩ, cần nhất phải có nhiều tình-cảm rồi-rào và giàu óc tưởng-tượng chẳng kém gì các nhà thơ. Sự nghiệp của họa-sĩ được thành-công, trong đó, tâm-hồn của họ cũng có dự vào một phần hệ-trọng. Mà, đã là nghệ-sĩ, nhất là một nghệ-sĩ trẻ tuổi, Thượng-Đế bao giờ cũng dành sẵn cho họ những linh-cảm tươi-tươi, rồi-rào và rung-động. Một họa-sĩ mộc-mạc, khô-khạn

chưa có thể gọi là một họa-sĩ hoàn-toàn, vì những tình-hoa của nghệ-sĩ, cũng như những «ai-năng của họ, đều phải sinh từ khối óc, bầu tim. Từ những nguồn cảm-thức-nhiên rồi mới chực chờ dẫn xuống các «đầu ngón tay».

— Và, những tình-hoa ấy là «trường-trưng của nghệ-thuật», để đưa nghệ-sĩ đến sự thành-công một cách vẻ-vang.

Riêng về phần tôi, thì trái hẳn. Trước kia tôi chỉ làm việc bằng sự hiểu biết đã học ở trường và bằng bộ óc hơn là bằng tâm-hồn. Vì vậy, quan niệm của tôi đối với Thơ chẳng có gì cả. Nhưng sự thật, đời tôi đã bắt đầu thay đổi ngay từ khi được gặp Liên, người thiếu-nữ thơ ngây, thủy-mị ấy. Tâm-hồn tôi đang khô-khạn như một bãi sa mạc dưới ánh nắng lửa của mặt trời mùa hạ bên châu Phi; bỗng nhiên được thấm nhuần hương-lệ của Yên-trường. Tình yêu chớm nở trong tôi ban đầu vì, như một đóa hồng trinh khiết đang bé nụ đón những hạt sương mai trong-trẻo của mùa xuân êm-dịu, ngào-ngạt hương thơm. Tâm-hồn tôi nhẹ-nhe như hơi thở của không-gian và êm-êm như hương đường to trình-bach thanh-thanh dật trên nền trời huyền-diu.

Tôi yêu Liên, tôi say đắm Liên hơn Ngơ-Vương say đắm Tây-Thị, hơn Trụ-Vương say mê Đát-Kỷ. Tình của chúng tôi thanh-khiết và thơm-tho như một buổi sớm xuân tình-sương trong vườn Ngự-Uyển và trong-trẻo như ánh sáng của trăng rằm.

Liên đến là để vào quá!

Tôi oil phải chẳng nằng là tương-trung của Tây-Thị hay là một vị tiên-nữ ở Thiên-Thai lạc xuống cõi trần?

Tôi không ngờ để đầu nằng học «yêu» hơn là học vẽ. Mấy hôm đầu dạy nằng, tôi còn ở ra thái-độ nghiêm-nghị như một người anh cả, nhưng dần dần, chẳng hiểu sao, tôi lại thay đổi thái-độ. Xin thú-thật chính vào đó ấy, nghệ-thuật của tôi bắt đầu xuất sắc và linh-động.

Một hôm, trời trong sáng và êm-dịu, tôi báo Liên đứng bên khóm liễu cạnh hồ sen để làm mẫu cho tôi vẽ. Nhưng trời ời, bàn tay của tôi sao lại run lên thế này? Sao bây giờ Liên đẹp quá thế? Nằng nhìn tôi mặt đỏ bừng lên, nằng thẹn. Tôi sav sưa ngắm nằng như một người đắm-đắm «âm-đắm ngắm bức tượng 15 -lỗ của thần Vệ-Nê.

Tôi ngừng bút lại gần nằng. Tôi nắm tay nằng.

Nằng không kháng cự.

**Chỉ ba ngày khỏi hẳn
SẼN, ngứa, lở
dù nặng hay kinh niên**

Tổng cục : Việt Long, 58 Hàng bà (Radeau) — Fanoi
Đại lý : Mai-Ninh Hải-phong, Việt-long Nam-dinh, Quan-g-huy
Mai-dương, Thái-lai Thanh-hóa; Sinh-huy Vinh-Huân, gia-hi
(H) MIEN TICH CHUONG HUU; THU HON B; THU LO THANH HUU

Theo lời người ấy nói, tôi đi một quãng xa tới nhà ông Tú. Tôi ngừng lại một lát trông vào nhà thấy ông ta đang ngồi trên chiếc chõng tre khom lưng viết. Ông mặc chiếc áo hoa và đủ các màu và cái quần lụa chỉ màu nâu lông. Tôi đi tới nói chuyện ba năm, mà



Ông hợp một chén trà và bắt đầu kể chuyện.
— Năm kia, một lão trọc - phũ trong làng
cho người đến dạy học hỏi cháu Liên cho
con y. Vì thấy con y là người lỗ-măng mà lại
đốt nát nên tôi nhất định từ chối. Từ đấy, y
đem lòng thù oán tôi và cho rằng tôi đã khinh
lỗi gia đình y, mà từ chối. *Ngày 26 tháng 10,*

Lo xong cái vụ nguy-hiểm rồi thì gia tài tôi còn lại được mấy chục ngàn đồng tiền.

lo cất một cái nhà lá để ở và dạy học-trò.
Nói đến đây, nhà nho ngừng lại để trút ra một hơi thở dài áo-não.

— Một đũa nữa làm cho tôi hết sức ngạc-nhiên là những đồ-dạc trang hoàng trong nhà ông Tú đều bán cả, thế mà, những tấm tranh của tôi bán và ông ta độ nẹ vẫn còn y nguyên. Kia, bên cạnh những tấm tranh thủy mặc, chiếc ảnh của Liên và lòng-lấy trong màu nước thuốc tươi-tắn, rực-rỡ. Nhưng bức tranh ấy vẫn được trân-trọng lồng trong khung kính treo trên vách. Nhìn ảnh cũ, tôi lại bồi-ngủ nhớ tới người xưa và tưởng-tượng như nàng đang tươi-cười bảo tôi:

— Ấy, anh xem thấy em và em vẫn tưởng nhớ đến anh luôn. Chúng tôi rất trọng anh cũng như chúng tôi đã trọng những 'ác-phẩm của anh để lại.

Sau mấy phút im-lặng, ông Tú lại nói tiếp: — Liên theo về nhà chồng, tôi phải sống một cuộc đời lẻ lợnh với những ngày sâu biền-biệt. Còn người lão bộc, đã mấy lần tôi bảo y thu xếp về quê, nhưng y nhất định không chịu, đòi ở mãi với tôi trọn đời. Tôi rất ân-hận vì không có tiền trả công cho y, nhưng y thì vai lòng hầu-tạ tôi trọn niềm.

Ông Tú nói xong thì người lão-bộc đã bung lên một mâm cơm. Thấy tôi, y vội chạy lại hỏi chuyện niềm nở.

Tôi còn đang nói nói chuyện với người lão bộc thì ông Tú đã lái một tôi đi ăn cơm.

— Mời ông bạn hãy tạm dùng bữa cơm xoàng với tôi cho vui. Bữa cơm này ụ chỉ toàn rau muối, nhưng đây sự thân mật chân

thành. Hơn nữa gọi là để kỷ niệm cuộc gặp gỡ của chúng ta.

Nhìn vào mâm cơm thấy không có rượu, tôi đã nói ngạc-nhiên nhưng ông Tú hiểu y nói ngay. — Trong mình tôi lâu nay kém sút nhiều, nên tôi bỏ rượu hơn một năm nay.

Ăn cơm xong, tôi liền từ giã ông Tú ra về. Ông ân cần mời tôi ở lại, nhưng vì thấy nhà ông túng thiếu, tôi sợ phiền nên nhất định từ chối.

Khi sắp ra về, tôi gọi người lão-bộc lại gần đưa cho y hai chục bạc và bảo khi nào ông Tú có thiếu-thốn món gì thì mua cho ông dùng.

Ra về, tôi còn bồi-ngủ đứng nhìn lại ông nhà nho hiền từ và người lão-bộc trung-thành mà chạnh lòng nhớ tới người thiếu-nữ năm xưa đã vì hoàn-cảnh, gia-đình mà hoai-phí cả một đời thanh-xuân bên gối một ông chồng đã già hơn hai phần đời người.

HỒ-THANH (Phu-Phong)

HIỆU THUỐC DƯ'C PHONG

Nhà trường đồ
45, phố Kiến — Hanoi

Một hiệu thuốc do người nam chủ trương, mở đã lâu năm, được tất cả các giới trong nước tin nhiệm và công nhận là:

Thuốc rất-tốt, giá phải chăng. Cần dùng cần lạng.
Nay lại mới đến được một vị danh y rất lịch duyệt trong nghề làm thuốc là cụ Đông Nguyên, xem mạch, bốc thuốc, chuyên chữa bệnh số thượng hãn, và các bệnh nội ngoại chư khoa rất nguy hiểm. Giờ xem mạch: 8 giờ đến 11 giờ sáng.

Anh ơi, Em một lần... CUU-LONG HOAN đầu? cho em uống mau đi!

DI XA QIEM THEO CUU-LONG HOAN LA MOT SU CAN KIP.

1 viên Cưu-long hoàn bằng 10 thang thuốc 65"

TỔNG PHÁT HÀNH TOÀN XỨ BẮC KỲ, AI-LAO VÀ MIỀN BẮC TRUNG-KỲ
Etablissements Vạn-Hóa — số 8, phố Hàng Ngang — Hanoi
Có bán thuốc Vạn-Bảo lành-lương chữa bệnh liệt dương. Thuốc cho đàn ông, đàn bà khác nhau

Một lần Bán Trôi

do HỒNG - PHONG thuật — tranh vẽ của MANH - QUỲNH
(Tiếp theo)

Vì sao?

Chỉ vì đường sá gặp-ghình hiểm-trở phải trèo đèo lặn suối, hàng tháng và bị lũ thồ-phỉ lâu-la đón đường cướp giật là sự thường xảy ra luôn. Đến nỗi đã-tải một chuyến thuốc phiện không khác gì làm việc hú họa, còn thì ăn, mất thì chịu. Ai lại gì cương-

Trong ba con đường này, duy có con đường số 1 là thông-dụng nhất. Nó khởi hành từ Văn-nam là chỗ lấy hàng, đi dọc theo biên-giới Quảng-tây, qua Long-châu xuống Ninh-minh-phủ, chặng đường này dài độ 450 cây số, rồi sang địa-phận Quảng-dông hết chừng 100 cây số

không phải tuyệt nhiên không có.

Chẳng nói ra, chúng tôi dám chắc không đời nào các ngài có thể tưởng-tượng được một chuyến dài-tải thuốc phiện ở đất nước Tàu như thế, tốn hao sức người và sức bạc ra thế nào?

Có người nghĩ đầu mười lăm ngàn gảnh, vài ba chục phu tải là nhiều. Sự nghĩ ấy cách xa sự thật biết mủi tâm hời.

Các ngài đừng gạt mình khi nghe chúng tôi nói đến sự thật ấy.

Mỗi một chuyến tải, ít nhất cũng 20 tấn, tính theo giá của vận gổc ở Văn-nam độ hơn một triệu bạc. Những kẻ không vác, hộ vệ, phục-dịch hơn một triệu bạc «com den» đó phải trèo non lội suối, trải dài mọi sự vất vả cho thân thể, hi-sinh cả tính mạng,

từ Văn-nam về đến Quảng-dông ròng rã hết 80 ngày hay gần ba tháng. Bọn buôn lậu mỗi năm chỉ tải được có bốn chuyến hàng là vì thế.

Những tiền thuế phải đóng cho mỗi địa phương đi qua cũng hết 40 vạn đồng. Họ tính ra nộp cho Văn-nam một phần sáu, Quảng-ây ba phần sáu, và Quảng-dông hai phần sáu,

Tóm tắt những kỷ trước

Mấy năm giờ nay dân Nam-dịnh bán tăn sắn sao. Họ nói đến một đời sự nam, nữ đến tu một cách chán thán, chán cái «chưa Lắm, sau họ mới biết rõ ràng đời sự nam, nữ đó là anh em ruột vớ chán chán nhàn nhàn thế thái nên tôi đây tu.

Hỏi về chuyện mình, hai người sự nam nữ ấy chỉ đáp: — Chúng tôi tu là đi chược lại tôi ác cho cha. Cha họ là Thông-Vi — KẾ BÀN LỜI — đã gây ra những tội ác gì?

Một tốt nghiệp ở trường Thông-Ngôn ra. Thông Vi đã làm cho có Bưởi hàng Gai bỏ thoi chưa ngoa nghĩa là, không biết mưu mô thế nào, vì đã quyết đi được Bưởi và mượn tên của cô bộ quần áo yếm nhiều đem về trình anh em.

Mau mà có bạc, làm được bạc Vi đem cảng vào sông hết của thường phải giữ ngon hip với những tay cừu bạc non và giữ khoe làm tiền các em...

Mang công mắc nợ nhiều không giữ được, thông Vi việc chôn ra làm từ kỳ không Kế-loan số mà than Hongay, rồi lưu lạc sang Lào, Hương-cảng...

Vị quan-vô Pháp có

lời phán đoán rất

đúng mà chẳng tôi đã

dẫn ra trên kia, từng

đồn trú ở biên-giới xứ

Bắc lâu ngày và có

công đánh dẹp giặc

khách nhiều, cho nên

tình hình buôn bán và

chuyên chở thuốc phiện ở

bờ cõi bên kia ra thế nào,

ông thông thạo lắm. Theo

con mắt ông đã thấy, thuốc

phiện sản-xuất ở Văn-nam

chờ qua Quảng-tây về Quảng-

dông, cả thầy cô bacea đường

vận-tải người ta quen gọi là:

Đường thuốc phiện số 1

Đường thuốc phiện số 2

Đường thuốc phiện số 3.

Chỉ nói rằng đó phần gian-lao hiểm-trở mà thôi, chứ

Song nộp thuế là một việc, còn đi đường yên nguy còn mất là một việc khác, tự mình phải lo lấy, còn ăn hết nhịn.

Thế nào giữa đường cũng gặp cướp, hoặc gia - nhân mình đánh được chúng nó lại, hoặc phải để lại tất cả 20 tấn thuốc phiện hay một phần cho chúng nó hưởng. May phúc gặp những đám cướp-khẩu chỉ đòi tiền mãi-lộ, cũng phải dâng nộp đám bày vạ là ít. Té ra đã nộp tiền mãi-lộ cho quan địa-phương, lại nộp tiền mãi-lộ cho giặc cướp nữa. Những quan viên nghiên ở Hương-cang, Thượng-hải, nắm bắt lim dim thờ khói mù mịt, có biết đâu rằng đám khói ấy đã trải bao nhiêu gian khổ, tổn hao nhều của tiền hơi sức?

Chưa hết; lại kẻ cơ mao và tiền công cho những dân-phu đài lại cũng những người đi theo hộ-vệ, cũng tốn kém đến 40 vạn đồng nữa.

Trên con đường thuốc phiện số 1, mỗi chuyến dài tải, y như một đạo quân rầm rộ làm trận: số cu-li không vác trang-bình là 2.000 người, thêm 300 hay 400 tay súng đi áp-tải và hộ vệ. Có khi tay súng đông hơn, để phòng đối địch với những toán cướp hàng nghìn và sẵn sàng khi-giới.

Mấy ông làm việc sở Đại-lý ở Moncay ta mười lăm năm về trước, mà trông coi về việc phát giấy thông-bành, tất nhiên còn nhớ rằng: cứ độ ba tháng lại thấy hàng bốn năm trăm người Tàu lục tục từ bên Đông-bưng sang, nộp ba đồng bạc để xin giấy thông-bành đi Vân-nam. Họ chỉ xin lượt đi, không thấy xin trở về. Ấy toàn là những tráng-dinh lực-sĩ đi sang Vân-nam để áp-tải thuốc-phiện theo

con đường số 1. Ta hiểu vì sao họ chỉ lấy thông-bành một bận đi thôi.

Người ta đã thống kê tất cả ba con đường, hàng năm từ Vân-nam, Quảng-tây vận-tải ra đến 400 tấn thuốc phiện. Cho biết mỗi lần buôn bán này to đến thế nào? Ông quan võ kia nói ở đầu thuốc phiện

lầm chết người, nhưng ở Trung-quốc nó nuôi sống ba tỉnh miền nam là thế.

— Nhưng 400 tấn thuốc-phiện ấy hàng năm chở đem đi đâu?

— Thưa, một phần lớn chở về Hương-cang là kinh-dó thuốc phiện lậu ở phương-



Manhquynh

động, có lẽ nói cả thế-giới cũng được.

Tại Hương-cang, nhà đương-quốc Anh cũng làm lối chuyên-mại, chở ra thủ công-yên, gọi là Kim-son-trang, và tận lực ngăn ngừa trường trị hàng lậu đến nỗi có tàu binh đêm ngày đi xét bắt những thuyền bè khả nghi ngoài bề, nhưng bọn buôn lậu có thiên mưu bách kế, vẫn thắng thế luôn.

Vì địa-vị Hương-cang ở vào trung-diểm của con đường hàng-hải Đông-á, lại làm trung-tâm cho cuộc buôn

lậu nhà-phiên-quốc-tể. Thành ra khám xét tập mã cách gì, Hương-cang vẫn là chỗ chứa chỗ nấu nướng thuốc phiện ở Vân-nam Quảng-tây lên lúc chở đến, rồi phân phát đi các nơi.

(còn nữa)

HỒNG-PHONG

PHẦY BỤI TRẦN

Xét thầy như nào để gương soi mờ ám, cửa kinh, tử kinh lem nhem luốc nhuộm, ấy là ca: biểu hiện chính thức sắp sửa: ấy ra những cuộc bụi trần như chơi bời, biếng nhác, nghèo khó hàng họ ếm hoặc nội trợ chán nản, vậy nên tính trước và đồng ngay: BLANC D'ALLEMAGNE: là thứ thuốc bột để lau chùi và đánh gương tử kinh, cửa kính, cốc, đĩa thủy tinh rất trong sang sạch sẽ, tiện lợi, mà lại hạ tiền. Thứ thuốc bột này có thể đánh được cả mù lòa gây phôi được nắng gió sẽ trắng như tuyết và nó có hai cái đặc điểm: khi cầm mũ đội lên đầu không gây ra tay vì không có bụi phôi phôi như các thứ phấn khác; khi muốn đánh lại mà nhớ ra hết bột, lau lấy nước rửa sạch bụi đi, mang phôi lại sẽ trắng như mới. Thật là nhất cử lưỡng tiện: có bán tại các đại lý RƯỢU CHƠI HOA KỸ và PHÒNG TÍCH CỜ CHIM mỗi phong nặng 100 grammes giá 0,07. Cần đại lý các tỉnh, hỏi An Hà 13 Rue du Caire - Hanoi.

CHỖ NÊN

Lầy lắt nữa

Bệnh Mông-tinh
Di-tinh đã

tàn phá

dời các bạn
nhiều rồi

Hãy trị ngay bây
giờ bằng thuốc

có danh

cổ - tinh

ich - thọ

BỆNH NHE: một hai năm, chỉ dùng 2 hộp là mạnh
BỆNH NẶNG: 5, 7 năm dùng nhiều lắm trong 5 hộp là dứt tuyệt 1 hộp 1\$2
Có bán khắp các đại lý nhà thuốc Võ-dinh-Dần ở Đông-dương

Mua buôn ở Bắc-Kỳ do:

Ets VẠN - HÓA

808 PHỐ HÀNG NGANG, HANOI

Tiểu thuyết mới

giải nhiều vợ, giải hay ghen. nên coi

CẢ LÊ

một thảm cảnh trong một gia đình quý phái, dưới ngòi bút của Ngọc Chi - 100 trang bìa dày giá 0,40

ĐÌNH MỆNH

là một chuyện tình khác lạ của một đôi nam nữ học sinh no - "càng đọc càng cảm động Thạch Hân 0,30.

1 ngày trên tiền, 100 năm dưới trần

TỪ THÚC

một chu, ện tiền hoàn toàn vui lợi có thể ích cho trẻ em 0,20

YẾU SẮC CHẾT

ở trên đời thiếu chi gái đẹp, mà họ chẳng thanh niên no phát yếu sắc mới thiếu nữ đã chết. Thật là một môi trường thiêu đốt bi thảm - Ta có thể gọi họ: hai người điên. Tác giả Nguyễn Bình, 150 trang 0,45.

Mua buôn từ 30/- - Gửi gắm hóa giao ngân
ÉDITIONS LANGTUYẾT
182 Bloc khaus Nord, Hanoi,
Tél. 1260

CÁC BẠN ĐỒNG COI:

NGƯỜI XUA

của Việt-Thường

Một tác-phẩm khảo cứu về lịch-sử. Một tài-liệu văn-chương quý giá, chưa từng nhà văn nào chép thành sách.

NGƯỜI XUA

là tất cả hình ảnh một thời oanh liệt của những danh-nhân Việt-Nam. Sách in giấy bán, bìa hải-màu, có 2 tranh phụ - bản rất đẹp Hoa-sĩ Phi-Hùng trình bày CIPIC phát hành. Giá tiền: sách giấy bán giá 0\$70, sách giấy impérial d'Annam có chữ ký của tác-giả, ngoài 2 phụ bản in, thêm 1 bức họa NGUYỄN-BÀN của Phi-hùng. Giá đặc-biệt 3\$00

Thư từ và nhận ph-ưu gửi cho:
M. DƯƠNG - VẠN - MÃN

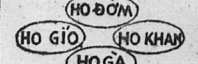
Giám-đốc CIPIC

72, rue Widié Hanoi - Tél. 16 78



Thuốc HO CON CHIM

Gia truyền thần dược



Người lớn, trẻ con ho: có đờm nhiều chỉ ngậm một lúc thấy long đờm giảm chịu hoặc khò ngay Bao to uống 4 b-: 0\$30 Bao bé uống 2 b-: 0\$15

Hỏi ở các nhà ĐẠI LÝ PHÒNG TÍCH CON CHIM khắp Trung-Nam-Bắc-Kỳ

NHỮNG SỰ PHÁT MINH
CỦA NGƯỜI TÀU CUỐI
THẬP TAM THẾ - KỶ

HỐT TẮT LIỆT

thẻ tờ nhà Nguyễn

có uy to nhỏ
đang giá từ nửa
xu cho đến 10
lạng vàng. Thẻ
là nhà vua
không mất gì

đã biết dùng bạc giấy

VÀ MỘT CHẾ - ĐỘ
TIỀN TỆ RẤT LỢI
CHO KHO NHÀ VUA

Có nhiều người vẫn tưởng lầm rằng Law một nhà tài chính người Anh về hồi đầu thập kỷ cuối thế kỷ dưới triều vua Louis XV là người đã biết dùng bạc giấy trước tiên. Đó là một sự lầm lẫn. Bạc giấy không phải do Law phát minh mà đã có từ thập tam thế kỷ ở Tàu. Law có phần là chỉ phát minh những ngân phiếu của nhà ngân hàng (tờ au porteur). Hai thứ này rất khác nhau không thể nào lẫn lộn được.

Giấy bạc có từ đời thượng cổ, người Tàu, người Do thái và cả người Nam hùng ta về đời Hồ qui-Lý (Trần Mai) cũng đã biết dùng đến.

Dưới đây xin thuật lại Mar o Polo một người Pháp sống ở Tàu trong 20 năm từ 1273 đến 1293 nghĩa là vào đời nhà Trần bên ta và ở Sa tại Louis đến Philippe le Bel ở Pháp, đã 650 năm nay.

Nhà đúc tiền và chế bạc giấy của nhà Nguyễn

Hốt tắt Liệt, Nguyễn Thế ở đã lập xưởng đúc tiền tệ và chế bạc giấy ở Cambaluc tức là Bắc-bình hoặc miền lân cận đây. Nhà vua đã chế tiền tệ một cách đến nỗi người ta có thể nói Hốt tắt Liệt đã giỏi thuyết học hơn ngày nay.

Dùng vỏ cây dâu làm bạc giấy

Nhà vua đã dùng vỏ các cây dâu để chế bạc giấy. Người ta bóc một thứ vỏ non trắng ở giữa lớp vỏ ngoài và gọt cây dâu rồi người làm thành những tờ mỏng như giấy và đem cắt ra từng đoạn một. Những miếng giấy trắng vỏ dâu như thế đem đem đông dầm nhà vua và có thể đem tiêu trong khắp nước Tàu dưới quyền cai trị của nhà vua. Những miếng giấy

mà hàng năm vẫn có đủ tiền để mua hết những đồ quý giá khắp trên thế giới.

Kẻ nào không tiêu bạc giấy đó đều bị xử tử

Chính với những miếng giấy vỏ dâu đó nhà vua dùng để giả hết những món nợ của mình và những thứ mình mua. Thứ giấy bạc đó có thể tiêu được khắp nơi trong nước dưới quyền nhà vua. Dấu giá trị của bạc giấy đó, lớn hay bé, không ai dám từ chối vì như thế sẽ bị xử tử ngay. Nhưng khắp dân gian ai cũng vì lòng nhận thứ giấy bạc đó vì đem đi đâu cũng có thể dùng để mua các thứ hàng hóa như vàng bạc vậy. Và thứ giấy đó rất nhẹ, mang đi mang lại, lại rất tiện lợi. Các nhà buôn từ Ấn-độ hoặc xứ khác lại mang theo vàng bạc, châu báu cũng chỉ có thể đem bán cho nhà vua thôi. Nhà vua đã cử ra 12 vị quan coi việc đánh giá các thứ đồ đó rồi giả bằng giấy bạc nói trên. Tuy vậy các nhà buôn ngoại quốc cũng phải nhận vì không thể nào tìm được kẻ khác mua nữa và lại được giá tiền ngay. Và lại, với thứ tiền giấy đó, họ có thể mua đủ các thứ mình muốn mà lại nhẹ để mang không nặng như vàng bạc.

Hàng năm nhà vua mua được rất nhiều của quý.

Bằng cách dùng bạc giấy nói trên, hàng năm nhà vua đã mua được rất nhiều thứ rất quý và khó thấy nhà vua chất đầy những châu báu vàng ngọc.

Mỗi năm mấy lần nhà vua cho yết-thị, ai có vàng bạc, của quý gì thì đem đến kho bạc nhà vua, nhà vua sẽ mua ngay và giả bằng giá rất đắt vì nhà vua không mất gì hết. Dân gian không bắt buộc phải theo nhưng họ cũng đem đến bán cho nhà vua vì bao nhiêu thứ được giá cao hơn hết. Thế là nhà vua có thể có hết cả vàng, bạc khắp trong nước về mình.

Khi một tờ giấy bạc hư hỏng thì người ta có thể mang đến đổi lấy tờ giấy mới ở kho nhà vua chỉ phải trả 3%... Nếu dân gian ai muốn cầm dùng vàng, bạc để làm đồ nữ-trang thì cũng có thể đến kho nhà vua mua và giả bằng tiền giấy của nhà vua.

Viên Thượng-thư bộ tài-chính bị ám sát.

Cái chế độ tiền tệ này làm giàu cho người nghĩ ra nó tức là vị Thượng-thư coi kho tàng và tài chính nhà vua Achmet, nhưng cũng vì chế độ đó mà dân gian bị lột và vì thế mà quan Thượng-thư bị ám sát. Marco Polo được nhà vua ủy cho việc điều tra về vụ ám sát này đã tìm ra những sự tham nhũng của quan Thượng-thư. Tất cả các tên đồng đảng của quan Thượng-thư đều bị xử tử và của cải đều bị sung công.

Bạc giấy, một trong những nguyên-nhân đã đánh đổ nhà Nguyễn.

Tuy vậy nhà vua vẫn dùng bạc giấy như thường và theo Marco Polo đó chắc là một trong những nguyên nhân chắc chắn đã làm cho nhà Nguyễn mất ngôi vua về nhà Minh năm 1367, nghĩa là 74 năm sau khi Hốt-tắt Liệt (Koulilai Khan) con Thành-cát-từ-Hân (Gengis Khan) từ trần.

HỒNG-LAM thuật

Thuốc cai Tứ-Nhật-Khước-Yên-Hoàn Số 46

hay tuyệt diệu, vì không phá một tý chất thuốc phiên nào, mà uống vào là :

1) Đánh át được ngay cơn nghiện 2) Không vật vã nhọc mệt, làm việc như thường. 3) Trở thây nhà bạn là chán ghét, nghĩ thấy hơi thuốc là ngấy người.

Nên dù nghiện, nặng nhẹ chỉ 4 ngày là bỏ hẳn được rất dễ dàng. ẽm đêm không sinh được ra chứng gì khác, lại hết ít tiền, ngày hút 2 bữa mới hết 2 chai thuốc; hút một bữa, 1 chai còn thừa. Mỗi chai giá 3p50. Săm-nhang-tuyệt-cần-a-phiên 1p50. Thương hiệu căn Op25. VIỆT-LONG, 58 Hàng Bè Hanoi. Thư từ, ngân phiếu đề : M. Ngô-vi-Vũ

Bại-lý các tỉnh xem trong quàng cáo Sãn, Ngã, Lữ cũng đăng trong báo này.

THỐNG - CHẾ PÉTAIN ĐÃ NÓI :

« Bà nhiều kẻ, ta lấy làm buồn mà nhận ra rằng những ý định của Chính-phủ bị một cuộc tuyên-truyền nhảm nhí làm sai hẳn mất ý-nghĩa đi; có khi những sự quyết-định, đầy công-nghiên-cứu, của Chính-phủ không sao làm-hiểu được, vì một số quá đông viên-chức thừa-hành không chịu làm việc, hoặc bất-tài không làm nổi, hoặc phân-bội, những sự bất-lực đó, sự phân-bội đó, sẽ bị truy-tố và trừng-phạt ».

QUỐC THƯỞNG ANH HÙNG

Dung nhan của Thống-chế Pétain

Khi tả dung nhan Thống-chế Pétain, nhà văn-hào Henry Bordeaux nói rằng nét mặt của Ngài có vẻ đẹp trường-tồn của các cầm-thước ».

Thực-thể, ta ngắm một pho tượng hay một bức ảnh của Thống-chế ta sẽ nhận rằng có cái đẹp cầm-thước ấy hiện ra một vẻ oai-ngời, nghiêm-nghiêm và dịu dàng. Tất cả tinh-thần Siêu-Việt của Ngài có thể phô-hoà theo nét mặt ấy.

Oai-ngời, tức là quyền-lực. Hồi tháng lại năm 1914, khi trận Âu-chiến nổ bùng cho mãi tới ngày nay, một khoảng thời gian 27 năm dư, Thống-chế đã ảnh hưởng rất lớn đến quốc-vận nước Pháp bởi một lực lượng vĩ đại có tiền mặt trên đường dài, mà những đồ chính là : trên những giẻ oanh-liệt ở Verdun, sự khôi-phục quân-tâm trong khi đạo-binh Pháp co-hỗ đã nao-cúng sự thất-trốn năm 1918, sự giữ-thế-lực của quân-đội từ đây cho tới 1936, năm mà chiến-tuyến Rhin-lên cầm-quyền, và nhất là đến bây giờ là thời mà cũng cuộc Cách-mệnh Quốc-gia đang làm như làn sóng thủy-triều, để mưu sự Cải-tạo, phục-hưng nước Pháp và Đế-quốc.

Khi xử-sự, người quân-tử giữ vẻ nhạt nhòa nước, biết bình tâm, nhẫn-nghĩ. Cuộc đời vua « có lối lối của Thống-chế là một đời quân-tử ngay thẳng như nước, chỉ biết vui và buồn, chỉ biết sống và chết. Như sự nghiêm-nghiêm, sự chính-triết ấy mà 3 lần Thống-chế đã làm cột chống đỡ để nâng đỡ quốc-vận trong buổi nguy-cơ. Nhưng chẳng phải Thống-chế nghiêm-nghị là vô-tình đâu : Mỗi khi phải trông đến dân-cen của Ngài, tức là đối với mọi mầm móng nhân-dân của Đế-quốc, thì Thống-chế sẵn lòng dung-tinh, đối-đãi bằng một vài nghĩa cử để cứu chữa, để sâu-sóc cho mọi nỗi đau khổ của loài người. Cho nên Thống-chế rất ghét sự lừa-huỵ khéo huyền, là một thứ tiền tài thông dụng vào thời dân-chủ, ở các miệng những chính-khách sảo-ngôn.

Thống-chế thường dạy : « Có tinh thần thì mới mưu nổi đại sự » Bao giờ Ngài cũng yêu mến tất cả mọi người dưới quyền Ngài, đã đặt vận mệnh vào tay Ngài. Những thí dụ để chứng tỏ rằng Ngài yêu mến quân-lính, quân-lính thờ kính Ngài cho đến nỗi vui lòng chết vì đại-nghĩa. Như các chiến sĩ oanh-liệt trước kia đã hy-sinh cho Hoàng-đế Nã-Phá-Luân, thì trái mấy năm chống giữ Verdun, trên vai thiếu niên tiến-hoà của nước Pháp đã bị kinh vực Thống-chế mà huy-hoàng cuộc đời 1917, đạo-binh không-lò anh-dũng ấy vì chống giữ lâu quá nên sức chiến-cựt cạn cơ hội muốn qui thì được Thống-chế đem lời an-lị, khích-lệ. Đạo-binh ấy, như hít một sinh-lực mới, đã vùng lên quật khởi, đã vượt khỏi độ chết mà tiến đến sự Toàn-thắng.

Thống-chế quả là người Trời. Thứ xem lịch-sử cổ kim, được mấy trang quốc-thước, tuổi đã 85 mà còn đem hai vai già mà đi gánh-vác một trách-nhiệm nặng nề. Đến tuổi chiều tàn ấy, người khác chỉ còn ngồi xuống để hưởng một lợi lộc, thì Thống-chế hùng-dung đem thân hiến cho Đại-Pháp để-quốc, giữ lấy cuộc Thái-bình, gây lại an-lạc-vọng. Giờ phút phút, Thống-chế đã đem đi bồi-đắp nền-tảng vững-trãi của một cuộc Phục-hưng rực rỡ, huy-hoàng.

Thống-chế thực là hiện thân của sự « điển-vệ » trong thơ Anh-Hùng-Ca, của sự « Thần-Thần » trong cổ tích Tôn-Giáo.

TRÚC-GIÁC



Phóng-sự điều-tra của VŨ-XUÂN-TỰ — Tranh vẽ của MẠNH QUỲNH

(Tiếp theo kỳ trước)

Thầy tôi mất đã lâu. Mẹ tôi là người của thế-hệ trước. Đều óc mẹ tôi chưa đầy những nghiệp-khắc của một bà mẹ chồng cõ hồ. Những lúc mắng chửi con cái, mẹ tôi rít hai hàm răng lại. Và ngay những lời nói thường thôi, nghe cũng chua cay độc ác.

Khi thiếu-thời, mẹ tôi là một tay buôn bán rất dâm. Ghê lắm! Đối với những việc doanh thương, bà cụ riết-róng hết mực, không cho xen một chút tình cảm nào vào.

Có lẽ vì thế, cô đối với con cái, mẹ tôi xử sự như quên tình mẫu-tử.

Các chị em gái tôi, một khi tôi có vợ rồi, thật xứng với câu: « Giặc bên Ngô không bằng bà cô bên chồng ».

Ngay trong tình ruột thịt với nhau, trước những sự chung đụng hàng ngày, tôi cảm thấy mấy chị em tôi không có tí gì coi nhau là máu mủ cả.

Cái đó chỉ là ảnh hưởng sự giáo-dục các con cái của mẹ tôi.

Gia đình tôi như thế, anh tưởng tượng khi tôi cưới vợ về, nó sẽ tan nát, rầm của nhà đến thế nào.

Tôi để ý quan-sát, thấy một số đồng bà mẹ Việt nam đều chung một tâm lý như mẹ tôi. Khi con gái mới nhón lên, bắt con lấy vợ sớm cho bằng được, để mau có cháu, có cháu. Nhưng lúc con có vợ rồi, các bà lại coi nàng dâu như kẻ hèn kẻ thù vậy.

Cứ xem những câu chữ mắng con cái thì biết: nào « úi chà! không thể, lại sợ » « vợ nó không bằng lòng »; nào « bây giờ, nó chỉ biết có vợ »

Hãy mua hai cuốn sách rất giá-trị vừa xuất-bản.

1. Tân-Đà vận văn III

của Thi-bá Tân-Đà Ng-khắc-Hiến
Tập III này gồm đủ các lối thơ ca, sấm hát nói, dịch đường thi v.v Sách dày 100 trang rất mỹ thuật, giá 0\$45

2. Triết-lý sức mạnh của Lê-văn-Trương

Cuốn này mở đầu loại sách sống và mạnh của tác-giả. Rất cần đọc, vì ai cũng cần phải biết tới sức mạnh có công dụng thiết thực cho sự sống của người ta là ngân nào. In trên giấy bản tốt

Giá 0\$30. Hỏi ở HƯƠNG-SƠN

97, hàng Bông — HANOI
ở xa: thêm cước phí.

nó thôi, ngoài ra, còn biết đến ai nữa!»

Trong những câu mắng day nghiến ấy, như ẩn một mối căm hờn, ghen ghét kể đã đến san sẻ tình yêu của con bà đối với bà...

Tấn nói đến đây, ngừng lại, rồi tím-tím:

— Mà nghĩ cũng nực cười: thì sự san sẻ ấy, tự các bà gây nên chứ à?

Còn đối với nàng dâu đời nay. Nói ra, không phải tôi chưa lấy vợ, đã bênh vợ xa mẹ. Thời buổi nào kỷ-cương ấy, nếu các cụ cứ giữ mãi lối xưa, chỉ xảy ra những câu chuyện bất hòa trong gia đình mà thôi.

Ấy đối với nàng dâu, nghĩa là con gái của người ta về nhà mình, các cụ « thẳng tay ». Nhưng lúc con gái các cụ về làm dâu con người ta, các cụ lại muốn kén chọn bà mẹ hiền từ.

Như năm xưa, có con gái bà Tú ở Cầu Gồ hỏi chị Liễu tôi. Mẹ tôi nghe nói bà Tú là người ác nghiệt, nhất định từ chối, tuy biết chị tôi đã nhiều tuổi rồi.

Say bụng ta ra bụng người, mẹ tôi còn nghĩ vậy, lẽ tất

hiên, người đời; họ lại không biết lo tính cho con gái họ như thế hay sao?

Trong xã-hội Việt-nam, cái thứ gia-đình « kiểu mẫu » như nhà tôi, có thể có đến hàng trăm, hàng nghìn cái. Nếu trăm nghìn cái gia-đình ấy, định gặp gỡ nhau về hôn-nhân, con gái thì ế vợ, và con gái sẽ ế chồng rả!

hạnh-phúc gia-đình. Ngày nay, sống theo thời buổi mới những tập-quan ấy còn gom-góp thêm một phần vào nạn ế chồng nữa.

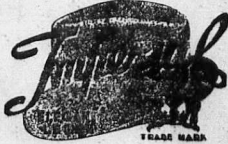
Gia-đình anh Tấn, đó là gia cảnh có những bà « hiền-mẫu ». Còn cảnh nhà bốn cô bạn láng-giềng tôi, là gia-đình có những ông « bố hiền ». Cô Nghĩa lớn nhất đã 35 tuổi, Khang 33, Ngọc 31 và Hòa 29, mà từ xưa đến nay, đều không có một đám nào dám hỏi cả. Chỉ vì cha Nghĩa là người quá ác nghiệt, suốt phố H. Đ. không ai là không biết tiếng. Cha nàng có thể là « kẻ thù số một » của phái yếu. Trông cách ông cư-xử tàn-nhân với vợ, người ta không hiểu sao ông lại đang tâm được đến thế. Ông đánh đập vợ, như những kẻ vũ-phu, coi tình-

nghĩa dẫu gãi tay áp không khác gì đối với súc vật.

Ngay từ hồi còn thơ-ấu, hàng ngày, Nghĩa đã được chứng-kiến những sự bất-hòa trong gia-đình. Rồi nàng chịu ảnh-hưởng dần-dần

Nhơn lên, khi đã chớm nở những sự đòi hỏi của tình-ái, khi đã biết lưu-ý đến những cái tốt đẹp ở người con gái, ở người đàn ông, để yêu đương theo đúng với luật thiên-nhiên... những năm ấy, với Nghĩa, lại là những năm bị cha nàng gieo vào đầu óc những ý-nghĩ đến tối. Sau một trận đòn như trận đòn thù, mẹ Nghĩa ốm nặng. Mấy chị em nàng phải ngày đêm hầu-hạ, còn cha nàng vẫn đứng-dưng như không. Từ đấy, Nghĩa đâm oán-ghỉ bọn đàn ông — những người cũng có thể như cha nàng. Và Nghĩa bi-quan.

L'automne vient avec
LES CHAPEAUX



études spécialement pour les
pays tropicaux

Agents exclusifs: Tamda & C°
72 rue Wiéle Hanoi Tél. 16-78

BỆNH TÌNH

.. Lậu, Giang-mại
Mẹ cam, Hột xoài

chỉ nên tìm đến

ĐU'C-THO-ĐU'ÔNG

SỐ NHÀ 131, ROUTE DE HUÉ — HANOI

THUỐC KHÔNG CÔNG PHẠT, KHÔNG HẠI SINH DỤC
CHỮA KHOAN KHÓI CHẮC CHẮN RẤT LINH NGHIỆM

Thật cha Nghĩa đã làm u ám những ngày sáng-lạn của nàng, đã giết cái tuổi mơ-mộng của nàng. Những mầm non mơ-ước dùng để xây những lâu đài hạnh-phúc chung sống với một người chồng mai sau trong trí-tưởng Nghĩa; bị cha nàng tưới tưới hết.

Và nay, để tháng ngày trôi theo với thời tiết bốn mùa

Nghĩa chỉ còn tìm thấy ở sống ở em và mẹ. Mặc dù em cũng thế. Và mẹ Nghĩa, bà cụ hình như không cảm thấy buồn vì không con gái, không con rể, một khi cứ nghĩ đến chồng.

Trong gia đình, những đứa con lớn thì chịu ảnh hưởng những ngón-ngữ, những hành-vi của cha mẹ. Mà những em bé bao giờ cũng bắt chước các anh chị chúng.

Hiện rõ thế, ta biết ngay cái nguyên-nhân làm cho Nghĩa và mấy em khác chưa được đi ở riêng, tuy đã quá tuổi làm « cò ». Ta biết ngay cái mà đời gọi là quả báo cho những kẻ như cha Nghĩa, cho những kẻ không bao giờ xét mình và cứ lấy làm ngạc nhiên « quái ! mình giàu sang, con mình đẹp, thế mà ế chồng ! »

IX

Những thành - kiến cô-hù

Những sự bất-hòa trong gia đình Tấn, những sự căn-trở về việc nhân-duyên của các bạn trẻ như anh em chị em Tấn, đều gây ra bởi những thế-hệ trước. Mà đến nay không riêng gì cảnh mẹ chồng

nàng dâu và chị dâu em chồng ngoài ra, bây giờ còn một ít thiên nữ nữa là nạn-nhân của những thành-kiến hủ-lậu.

Đấy, tôi xin giới-thiệu với bạn đọc : cô Mậu. Và tôi xin đề Trang thuật lại các bạn nghe tình cảnh lỡ thì của Mậu



vì nàng là bạn thân với Trang.

— Đã mấy lần anh thấy Mậu, trông nàng cũng không đến nỗi xấu, phải không anh ? Ấy hai ba năm trước, nàng không lo buồn còn đẹp hơn thế nữa.

Cái cơ lo buồn của Mậu chỉ là chuyện nhân-duyên muộn-màng. Hơn các bạn gái khác, Mậu có hai đám đám hỏi mà toàn những người có thể làm chồng nàng, nhưng không may, Mậu lại sinh - trưởng nhằm những gia - đình quá thiên về giai-cấp, thành trắc-trở.

Năm Mậu 13, 19, đã có hai đám hỏi nàng. Một thầy ký số Hòa - xa Văn-Nam, nhưng người cha lại xuất-thân là thợ-thuyền. Và một vị uêu-thương-gia mà ông cụ thân-sinh là người cùng làng với cha nàng, trong hương thôn không được ăn trên ngồi dốt.

Hai đám ấy đều bị từ chối, bởi gia - đình nàng cho là không được môn đăng hộ đối.

(sơn nữ)

VŨ-XUÂN-TU

CON ĐUÔI NGUYỄN TRIỂN

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUYỀN HÀ DỊCH
Tranh vẽ của MANH QUYNH
(Tiếp theo)

Chàng hỏi :

— Em định làm gì ?

— Ô, anh đừng sợ. Anh không có bị lỗi thời gì đâu, không có gì nguy hiểm cho anh mà !

Chàng đáp. Lần này cái giọng dăm-ấm của chàng rung động vì sự hãi :

— Anh van em, Kitty ạ, đừng có nói như thế. Em đã biết rằng anh rất cảm động về bất cứ chuyện gì dính dáng đến em. Anh sẽ lo lắng ghê lắm. Em định giả nờ cho chồng em làm sao ?

— Em sẽ bảo rằng em sẵn sàng đi cùng với hân đội Mê-Tân-Phủ.

— Có lẽ khi ấy hẳn không nhắc nhở đến chuyện cũ nữa chăng ?

Chàng không hiểu tại sao mình vừa nói vậy mà vẫn nhìn chàng một cách kỳ quặc quá đời.

Chàng hỏi :

— Thật em không sợ ?

— Không, anh đã làm em cạn đảm. Như lời anh nói, em sẽ sống những ngày không buồn tẻ đâu, ở giữa chốn dịch tả, và nếu em có chết vì thế thì em sẽ chết, có thể thôi.

— Anh đã cố gắng xử tử tế với em rồi.

Nàng lại nhìn chàng. Nàng rung rung nước mắt. Nàng mũi lòng, xuýt bị cảm dỗ vì ý muốn lần mình vào trong cánh tay nhân tình và áp môi mình vào môi của chàng... Nhưng như thế có ích gì.

Nàng cố sức nói cho quả quyết :

— Nếu anh muốn biết sự thật, thì đây : em đi, mà trong lòng em chết hẳn rồi, em kinh hoàng mà đi. Em không biết ý Walter định bị-mật và rắc rối như thế nào, nhưng em cũng sợ rún cả người. Có lẽ em chết đi mới thoát đó.

Nàng không thể dần lòng được lâu nữa, nàng chạy vội ra cửa, trước khi chàng kịp nhúc nhích.

Townsend thở một cái đến dài, thoát nợ Chàng thấy mình cần phải uống một cốc rượu whisky-soda lắm.

XV

Nàng về thì thấy Walter đã ở nhà rồi. Nàng chỉ muốn lên về nhà mà không gặp ai thời.

Walter đương sai bảo tên bồi ở phòng khách. Kitty chân chường đến nơi cũng đành lòng chịu cái sự khuất phục không thể tránh được. Nàng đứng trước mặt chồng.

Nàng nói :

— Tôi sẽ đi với mình.

— À tốt lắm...

— Mình muốn em sắm sửa xong lúc nào ?

— Chiều mai.

Sao nàng lại có ý tưởng thách-thức như vậy ? Cái vẻ hững hờ của Walter như là ngọn roi vát vào nàng. Nàng bùi :

— Tôi thiết tưởng là vài bộ áo ngực, với chiếc khăn liệm cũng đủ, phải không anh ? Chính nàng cũng ngạc nhiên sao mình dám ăn nói như vậy.

Nàng nọm rưng rưng cái phút ý về cái giọng phủ phàm của mình.

Walter nói :

油 强 南
ĐẦU
Namcường
Kèm sách dùng trong đơn

MARQUE DÉPOSÉE

PHÂN THƯ VIỆN

Dầu Nam-Cường em dầu bán tại :

MAI - LINH
(Hanoi, Hải-phong Saigon)
Phúc - yên, Hongay

Tổng đại lý Hanoi : Nguyễn-văn-Đức 11 Hàng Hòm
Tổng đại lý Nam định : cả các phủ huyện)
Việt-Long 28 Bến cũ.
Ngài nào ở Nam-Định xin lại mua luôn ở hiệu Việt-Long cũng như chính hiệu Hải-phong

Chemisettes, Tricots,
Slip, Maillot de bain

dù các kiểu, các màu, rất hợp thời
trang, mua buôn xin hỏi hăng dặt

PHÚC-LAI

87-89, Route de Bắc, Hanoi — Tél. n° 974



— Tôi đã bảo con nha hoàn sắp đủ những thứ mình cần phải mang đi.

Kitty gật đầu và lên phòng riêng.

XVI

Hai vợ chồng đi đến nơi rồi. Ngày lại ngày, họ ngồi kiệu đi theo những con đường nhỏ hẹp lắt nhắt trong đám đồng ruộng mau mác. Mỗi buổi sớm tinh sương, họ khởi hành đi cho đến khi nắng nói phải vào trú trong một cái quán nhỏ bên vệ đường. Rồi họ đi tới một chỗ thành-thị làm đích cho một quãng đường dài.

Cái kiệu của Kitty đi đầu, theo sau là kiệu của Walter, rồi mới đến đoàn cu-ly khua các giường ngủ, thức ăn đi rải rác hỗn độn. Qua nơi ấy Kitty thần thờ như một người mơ ngủ. Trong những giờ dài vắng mặt chỉ có một vài lời bàn tán ngẫu-nhiên của một tên cu-ly hay một câu hát sỗ-sàng phá tan bầu im lặng, tâm trí nàng bị hành hạ, đến

THUỐC LÃO ĐÔNG-LINH

236, Rue du Coton, Hanoi

Giọng ngọt ngào êm, thuốc ngon giá rẻ!
Đông bào bốn bề! chiếu cỡ mua giùm

Nhà lâu, vợ đẹp, con khôn. Mua vé Đông-pháp sẽ hy vọng có cả

vật, nàng ôn lại những tình-tiết trong cái cảnh đáng thương ở phòng giấy Charlie.

Đêm đến, trong khách điếm, nàng ở với chồng trong gian phòng tốt nhất; nàng thừa rõ là chồng nằm trên tấm phản chẳng ngủ được, nào nàng cần vào gối để bưng bít những tiếng khóc nức nở. Nhưng ban ngày, ngồi sau bức màn kiệu, nàng không phấn đấu nữa, nàng đau đớn chỉ muốn kêu lên. Không bao giờ nàng tin rằng mình có thể kham chịu được nỗi đau đớn nhường ấy. Nàng tuyệt vọng tự hỏi thăm vì sao mình đau đớn như vậy thật là đáng đời.

Trước khi dùng kiệu đi sâu vào vùng quê, hai vợ chồng phải đi tàu thủy trên sông Tây-giang.

Trên tàu Walter đọc sách không lúc nào ngừng. Tuy vậy, đến bữa ăn, chàng cố ý nói chuyện cho nhiều. Cũng như nói với một hành-khách xa lạ, chàng nói với Kitty những chuyện không đầu vào đầu. Vì lẽ đó, hay là để vạch rõ cái vực thẳm giữa hai vợ chồng như Kitty đã tưởng.

Lúc đầu, cho là chồng già vờ, nàng còn giữ một chút hy vọng; hay là ông chồng sẽ cười khẩy một cái rồi bảo với nàng rằng có muốn

trở về thì cứ về đi? Trong óc chàng, có những ý tưởng gì vậy? Trước kia chàng yêu đương nàng bao nhiêu, sao lại có thể mong muốn cho nàng chết nhỉ? Bây giờ nàng đã rõ thế nào là ái-tình chân thật rồi, nàng mới nhớ lại hàng trăm nghìn việc làm chứng cho tình tôn yêu của chồng. Đối với chồng, trước kia nàng muốn sao được vậy, thật là nhất vợ nhì đời. Không có lý nào chàng không yêu nàng nữa. Có bao giờ ta lừa dối một người, chỉ vì người ấy hành-hạ ta chăng? Thật nàng có làm cho chồng đau khổ như Charlie đã làm cho nàng đau khổ đau, tuy vậy, giá tình-nhân có gọi thì nàng cũng sẽ dời bỏ tất cả để mau mau ngã vào lòng người yên. Charlie quả là con người vô-tình và nhẫn tâm. Nhưng dù sao, dù bị hy sinh, dù bị đui đờng, nàng cũng yêu y.

Trước kia đối với Walter, nàng có uy quyền thái quá, không lẽ cái quyền ấy từ bây giờ lại mất hết cả. Xưa nay ái-tình vẫn hay thử lửa với những trận bão lòng...

Nhưng dần dà, nàng thấy nao núng, không vững dạ nữa.

... Và bây giờ, hai vợ chồng trải trong quãng đồng quê; tối đến, ở quán trọ, Walter đọc sách bên ánh đèn dầu, còn nàng thì nằm trên chiếc nệm rom dằng thay giường ngủ.

nàng nằm trong bóng tối, tha hồ mà ngắm nhìn diện sắc của chồng. Nét mặt đều đặn và cương-quyết tạo cho Walter một vẻ nghiêm trang và khắc nghiệt. Không ai dám cho rằng khi nào chàng mỉm cười, thì nét mặt mới dịu dàng hơn một chút. Chàng độc, đáng vẫn thần nhiên như thế mình ở cách xa vợ hàng ngàn trượng. Nàng thấy chàng dờ trơ sáng, đưa mắt đều đều xem những dòng chữ. Chàng không nghĩ đến nàng. Và đến khi bữa ăn dọn ra rồi, chàng đặt sách bên cạnh, vẫn để mắt đọc. Chàng cũng không ngờ rằng ánh sáng thu rọi xuống mặt chàng làm cho mình thêm vẻ xa xôi và chua chát.

Nàng rùng mình, lạnh buốt đến tận xương tủy, khi nàng thấy cái ánh ghê-tởm — phải chính là một sự ghê-tởm — mà nàng đã đọc rõ trong khoé mắt chồng. Chàng đã thật hết yêu rồi sao? Chàng đi đến cấp sửa soạn cho nàng chết ư? Quả là một hành-động của người điên cuồng. Khi nghĩ rằng Walter có thể lẫn trí khôn, nàng run lên bần bật.

XVII

Bỗng nghe thấy bọn cu-ly xì xào với nhau. Một tên ngoài lại. Để đi đến lời nói lưu-lô mà Kitty không hiểu, hẳn giờ tay ra hiệu cho nàng. Nàng nhìn theo phía bên trái. Ở trên

Nếu muốn có ít vốn mà làm nên giàu có. Nếu muốn lấy bằng phát-minh

VỀ DỰP HỘI CHỢ HANOI NĂM NAY THÌ LÀM LẤY NGAY CÁC THƯ RẤT ĐỂ NHƯ SAU NÀY:

Hương, trầm, nến (lạp), phấn viết, thoa mặt, rôm, đánh giầy, son, sáp bôi, đá bột lửa, đủ các thứ sà-phòng, đủ các thứ mực viết, mực bút máy, xi-đạt phấn nhiều làm bằng nội hóa v.v.. Đã tổ nhiều thợ khen của các nhà chế tạo

Thì mua ngay các sách kê đây:

1) SÁCH H DẠY LÀM 41 NGHỀ ÍT VỐN... — In lần thứ hai. Có thêm nghề làm Dương giấy (giấy ló), nghề làm da bột lửa. Dự làm các thứ sà-phòng (savon), xi-đạt (cires), phấn, thuốc nhuộm khăn, thuốc đánh răng, đá h kim khâu, đánh lông. Các thứ kem, sáp bôi, dầu thơm, xi-đạt (quét) làm vernis, marli, các mực viết, mực tàu, mực in, mực bút máy v.v.. xi-đạt (đá) g nước lá thay essence) Mà các thứ chuyên phải dùng diện như outomobile, bicyclette, đồng hồ, kim, kèn, kèn, hiếc, vàng, bạc, thật là sách có giá trị giá 3p50, gửi lĩnh hóa giao ngân là 3p22.

2) SÁCH DẠY 43 NGHỀ ĐỂ LÀM... — Bản đã công làm được, vì sách quốc-ngộ, phần nhiều làm bằng nội hóa như cốm (tây), hồ tước, phủ mặt, đánh bông: làm các thứ miếu song thần, cấn tháp, các thứ kèn, mặt, đường, kem, nước da, cắt rùa mặt, nước thơm khi, nước chanh bột, rùa mặt ong, rùa mặt ngâm sữa tươi đưa món, lạp xưởng, thịt phoi, các đồ chấm có ớt, nước dứa, các thứ sốt, chấm (sauces). Đều phủ như, các thứ bánh. Thật là cuốn sách để cho ai muốn tự lập, từ đến giá 2p00 (trước có 1p50), ở xa gửi thêm cước 0p25, gửi lĩnh hóa giao ngân là 3p45 (phần gửi tới lĩnh hóa giao ngân phải gửi tiền trước trước bằng tem thư).

3) DẠY LÀM CỜ KHÍ VÀ KIM KHÍ... — Thợ sắt, thợ người, thợ vàng, bạc, đồng, kim, thiếc v.v.. cũng các máy móc, cách tính rằng bánh xe, hình thước... có đủ hình vẽ, xi-đạt (s), cũng giới thiệu, giá 1p00 (trước có 0p80).

Nếu gửi chung ba cuốn một lượt cước rẻ nhiều. Thợ mandat để cho nhà xuất bản như vậy:

Nhật - Nam thư quán 19 Hàng Điều — Hanoi

định một ngọn đồi, nàng thấy có một cái thể-
môn, chắc là để ghi kỷ-niệm một bậc nho-già
hay một quả-phụ tiết hạnh.

Từ khi nàng đi kiện, nàng thường được gặp
những miếu tháp như vậy, nhưng chưa có nơi
nào oai nghiêm như ở đây. Bóng chiếc thể-
môn nổi bật như một ảo-ảnh trên ánh tà
đương. Nó dường phát tiết ra một ý nghĩ u-
ẩn, khiến Kitty bài-boai một cách khó tả. Phải
chàng nàng nhận ra đó là một sự hăm dọa,
hay một sự sợ hãi?

Nàng đi qua dưới một lùm tre, các cây tre
ngả nghiêng là là xuống đường, như muốn
ngăn giữ nàng lại. Mặc dầu buổi chiều hạ đó
khí trời yên tĩnh là thế, các lá cây ào lá rung
động. Hay là có một thần-linh bí-mật nào nấp
trong cánh lá đón đợi nàng đi qua chăng?

Rồi đoàn lễ-hành xuống tới mé chân đồi,
ra khỏi đám ruộng. Bọn phu bước dài bước
hơn. Chàng quanh, gò đồng kéo ngắn ngắn,
liền chỉ chit, khiến ta có cảm tưởng rằng mặt
đất rợn sóng như bãi cát bề lũ nước triều hạ
xuống. Bên ngoài mỗi tỉnh thành đông-dúc
bao giờ Kitty cũng đầy đến quăng đồng như thế.

(Còn nữa)
HUYỀN-HÀ

Bài thuốc trừ lao

Bệnh ho lao là bệnh rất nguy hiểm.
Ông lang Quất - Hiền Vũ - duy -
Thiện, hơn 30 năm nghiên cứu
tìm ra được thứ thuốc Trừ lao
rất thần diệu bán 3p.50 một hộp.
Bổ thân 2p.50 một hộp. Điều kinh
1p.00 một hộp, Đau dạ dày 0p.70
một hộp. Thuốc lậu buột tức 0p.60
ba nhất.

Ông Vũ-duy-Thiện lại có tài xem
mạch Thái-tổ gọi rõ bệnh căn,
chữa người lớn, trẻ con, nội ngoại
khoa, ở xa hội bệnh viết thư đề
Vũ-duy-Thiện kèm 6 xu tem giá
nhờn ngay.

Thơ và mandat để Phò-đức-Hạnh
dứt Bệnh.

n. 33 Phúc-Kiến Hanoi.

Tổng đại lý Mai-Linh 60-62,

Paul Doumer Haiphong.

Cần thêm đại-lý khắp các nơi.

NHỚ ĐÓN CỎI:

NGÒI BÚT

TUẦN BÁO PHÉ BÌNH RA NGÀY THỨ NAM

Chủ nhiệm: P. N. Khuê

TÒA SOẠN:

TRƯƠNG-TU, P. N. KHUÊ
NGUYỄN - ĐỨC - QUYNH,
NGUYỄN-ĐÌNH-LẬP, VI-
HUYỀN-ĐẮC, BỒ - PHỒN
CHU - THIÊN, TRANH VÊ
CỦA HỌA SĨ NG. HUYỀN

HÀN THUYỀN XUẤT BẢN CỤC

in và phát hành

Số đầu sẽ ra vào đầu tháng octobre 1941

Thư từ gửi về ông NGUYỄN-XUÂN-TÀI

53 - 71, Phố Tiên - Tsin - Hanoi

Hán - văn tự - học

Thế nào ông cũng quen biết một bạn ham học
chữ nho, mua rất nhiều sách chữ nho mà học lấy
một mình, quyển này để bỏ cụu chỗ thiếu sót
quyển họ. Nếu ông hỏi, người ta chẳng ngần ngại
mà trả lời rằng: « chỉ có HÁN VĂN TỰ HỌC của
ông Nguyễn-văn-Ba, sinh viên trường thuốc năm
thứ sáu mới học lấy một mình được, mới hoàn toàn
được không cần ai dạy thêm, không cần các sách
khác có đủ văn phạm (grammaire), tự nguyên (éty-
mologie), thành ngữ (expressions) lách sử chữ nho
lịch sử văn học, khảo cứu khoa cử, chỉ rõ đặc
tính văn tự và tư tưởng người Tàu, sự liên lạc
một thiết chế mình với chữ nho, v. v. sẽ đọc
được chữ thảo, chữ nôm, cổ tự, bạch thoại, viết
thơ, đọc hạo, bút đàm một cách chắc chắn với
nhà có học thức; mà chỉ trong có 6 tháng (6 quyển)
mỗi ngày 1 giờ, sáng nửa giờ, chiều nửa giờ, vừa
học vừa vui, vừa biết nhiều, vừa biết chắc, vừa
đọc bài khéo chọn đã gây lấy một tình thần
hiếu học và một nghị lực đi tới không thôi »
Mỗi quyển 1\$ và 0\$20 cước sấp ra quyển III

XIN GỬI CHO:

NGUYỄN - VĂN - BA
Médecine, Université - Hanoi

một hiện - tượng rất lạ và hiếm có của vũ trụ

Ngay lúc đầu mặt trời mới bị mặt giăng che
lấp thấp ta có thể xem xét được ngay, nhưng
phải cần có một chiếc đồng hồ rất đáng và
cần phải biết rõ kinh tuyến và vĩ-tuyến chỗ
mình ở thì sự xem xét mới có ích.

Mặt giăng sẽ bắt đầu che mặt trời từ mép
phía Tây, như thế ta phải để ý nhìn kỹ vào
phía đó lúc sắp đến giờ có Nhật thực. Giờ mà
mặt trời bắt đầu bị che tuy không quan hệ gì
lắm vì khi ta thấy Nhật thực bắt đầu thì thực
ra mặt trời bị « ăn » từ mấy giờ rồi. Sau đó
mặt giăng càng « ăn dần » vào mặt trời bao
nhiều thì bóng lại tiếp xúc với những vết đen.
Trước khi bóng ăn dần đến trung tâm điểm
một cái vết của mặt trời thì bóng lại tiếp xúc
với những vết đen. Trước khi bóng ăn dần
đến trung tâm điểm một cái vết của mặt trời
thì bóng lại tiếp xúc với trung tâm điểm
cái vết bằng một điểm đen.

Mặt giăng càng ăn dần vào vòng lửa của
mặt trời bao nhiêu thì ánh sáng càng hơi dần
đi bấy nhiêu. Nhưng mặt trời phải bị che lấp
đến 3/4 thì sự giảm bớt ánh sáng của ban
ngày mất người ta mới trông thấy rõ được.

Trong vụ nhật-thực ngày 21 Septembre sắp
tới này ở Hanoi ta chỉ trông thấy mặt trời bị
che mất độ 2 phần 3 là cùng, nhưng sự giảm
bớt ánh sáng đó ta có thể nhận thấy rõ bằng
cách chụp ảnh một thứ đồ vật gì trong một
cuốn phim, nhưng chụp cách nhau một vài

giây hoặc phút và vẫn để nguyên miếng ống
kinh ảnh như nhau không thay đổi.

Ta lại nên nhận rõ từng hồi đều nhau hình
dạng phần mặt trời không bị che lấp, những
điểm mà mặt trời mới bắt đầu bị « ăn » và khi
hết bị che lấp v. v.

Ta lại nên quan sát về sự thay đổi của thời
tiết và nên xem kỹ bàn thờ biên chỉ mấy độ
trước, trong khi có nhật thực và sau khi mặt
trời đã sáng hẳn. Trong vụ nhật thực này
chắc hẳn khi hậu sẽ không thay đổi mấy.

Đó là những điểm mà tất cả ai ai cũng có
thể xem xét được nhưng nên nhớ muốn xem
cần phải có kính xanh thủy tinh hoặc màn đen
nếu không sẽ bị hại mắt như trên đã nói. Còn
về kết quả những cuộc quan sát về vụ nhật-
thực này của các nhà chuyên môn ở xứ này
và ở các miền có nhật-thực hoàn toàn như ở
Hàn-khẩu, Phúc-kiến, Đài-loan, đảo Marshall
thì ta phải đợi ít lâu sẽ rõ.

Còn từ trước người ta vẫn cho các vụ nhật-
thực là những điềm rất xấu có thể coi là triệu
chứng những việc kinh thiên, động địa thì
thiết tưởng ta không nên quá tin. Nhật-thực
tuy là việc hiếm có nhưng cũng chỉ là sự
thường, vì như ta đã biết, đó là một hiện-tượng
mà ta đã thấy đến khi nào mặt giăng quay
quanh qua đất sẽ đứng giữa giữa mặt trời
và quả đất.

HỒNG-LAM thuật

Tâm hồn phụ nữ

Tại làm sao người thiếu niên lúc hồi vợ muốn vị hôn thê của mình là người lãng mạn ngay
thơ, có tâm hồn mơ mộng, mà đến khi lấy làm vợ rồi lại chỉ ước ao cái người ấy chỉ là người
nội-t trợ đảm đương ??? - Tại làm sao người đàn ông lại phụ-thinh? Mà sự phụ tinh ấy có
phải là căn nguyên sự suy kém của đàn bà không? Tại làm sao các bà, các cô muốn
người đàn bà hiểu mình mà lại không chịu kể rõ lòng mình cho người ta biết ?? - Tại làm sao
người đàn bà hay đa cảm? - Làm thế nào có thể phân biệt được lòng « đa cảm thật » của
người đàn bà cao thượng với lòng « đa cảm giả » của hạng người dở dang và kiêu ngạo?
Muốn trả lời các câu hỏi này xin các bạn hãy đọc cuốn:

Tâm hồn phụ nữ của bà giáo Lan-Tú, Lê-doãn-Vỹ

Sách in bằng giấy bản - Mỗi cuốn 0\$50 - Mua lĩnh hóa giao ngân hết 0\$88. Ở xa mua xin
gửi 0\$66 (cả cước) về cho:

Nhà in MAI LĨNH Hanoi - Sách in có hạn, xin đặt mua trước kẻo trễ

Các bà, các cô, các em nhỏ, hãy nên dùng: **DÙ "MỸ-THUẬT"**

Dù kiểu Nhật, gong trúc:
Lợp lụa. . . . 3\$50 — Satin. . . . 4\$50

Dù kiểu Mới, gong sắt:
Lợp lụa (che mưa và nắng). . . . 5\$50

Dù « Trẻ Em » kiểu Nhật, vẽ hoa:
Lợp lụa. . . . 2\$50 — Giấy dầu. . . . 1\$45

Cước thêm 0\$20 một chiếc — Gửi C. R. đi khắp cõi Đông-Pháp. Mua buôn hời giá riêng

LE LOUVRE 70^{ter}, rue Jules Ferry
— HANOI —

TRUYỀN-THẦN các ảnh của những người thân yêu để giữ làm kỷ-niệm đời đời thì còn gì quý bằng!
TRANG-HOÀNG nhà cửa bằng vải thuật (peintures aquarelles etc...) thì thật là lộng-lẫy vô chừng!

Có cách gửi rất tiện cho những khách ở xa muốn mua tranh ảnh hoặc vẽ truyền-thần. VIẾT THƯ CHO:

LE LOUVRE 70^{ter}, rue Jules Ferry
— HANOI —

MUỐN CÓ BỘ NGỰC NỮ NANG, CÁC BÀ, CÁC CÔ HÃY NÊN DÙNG:

EXTRAIT
VÉGÉTAL

SEYNIA

đã được toàn-thế phụ-nữ thế-giới hoan-ngheh. Bởi trong ít ngày, các thớ thịt (tissus tendeurs) ở quanh vú co lại, làm cho vú căng đứng lên và trở nên tròn trĩnh. Chẳng cần tới soutien gorge nữa. Các bà mẹ cho con bú nhiều, các cô gầy yếu, vú nhỏ hay vú chảy, các cô có cộp vú quá đồ sộ, hãy dùng Seynia cam-doen không hại da, kết quả như ý muốn

Bán tại các Bazar và Bào-chế lớn Đông-dương
Agent exclusif de l'Indochine (Nord) LELUX CRÉDIT FONCIER HANOI — Tél.: 1210

D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT

**ECLAT
D'ARGENT**

Blanchit les dents



PHARMACIE DU BON SECOURS

M^{me} NGUYỄN-ĐÌNH-HOÀNG

PHARMACIENNE DE 1^{ère} CLASSE

52 bis, B^đ Đồng-Khánh, HANOI — Tél.: 464

PRIX DE VENTE AU DÉTAIL

Savon nu. . . . 0\$30

Savon en boîte. . . 0, 40

Pâte en tube. . . . 0, 70

En vente partout

ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT-ÉCLAT D'ARGENT

MUỐN ĐƯỢC KHÍ HUYẾT SUNG TỐC.
TÌNH THÂN MẠNH KHỎE, THÌ NÊN DÙNG

HUYẾT-TRUNG-BŨU

— ĐẠI-QUANG —



Huyết-Trung-Bửu Đại-Quang là thứ thuốc bổ huyết rất hay, rất có công hiệu, hất loạn mùa nực hay mùa rét, uống thuốc Huyết-Trung-Bửu Đại-

Quang trong một tuần-lễ sẽ thấy trong mình khỏe mạnh, ngon ăn, ngon ngủ, tinh thần khoan khoái, nước da hồng hào, khác hẳn khi chưa uống thuốc. Người già, đàn bà có thai, trẻ con gầy còm, uống đều hay lắm. Chai to 2\$00. Chai nhỏ 1\$00.

ĐẠI-QUANG DU'OC-PHONG. 23, Hàng Ngang, HANOI